Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

NĂM THỨ MƯỜI BỐN. — SỐ THỨ 2814 MỖI SỐ : 0$04 NGÀY THỨ TƯ 4 AOUT 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao, Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	8$00	4$60	2$00	1$00
Ngoại-quốc	9.00	4.50	2.25	
Các làng và các công-sở	14.00	7.00	3.50	
	10.00	5.00	2.50	

Hạn mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho hiệu trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61 63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion. . . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . . 0$20 la li gne

LẠI VỠ ĐÊ!

Cái nỗi khổ về đê vỡ ở xứ Bắc-kỳ ta, phàm là cư dân Bắc-kỳ ai là không từng nếm qua cái mùi chua xót đó; chẳng những người ở trong miền đê vỡ, mới biết cái khổ-tướng của nhà khánh-tiệt, nhân sức phiêu-lưu là thế nào, mà đến những người xa khách lạ, ai bước chân tới xứ này, cũng phải ngậm-ngùi thay cho sinh, bảy triệu con người đồng loại với ta là cái dân xứ Bắc-kỳ này, không biết tiền oan nghiệp-chướng gì, không có đại-tội cực ác gì mà hết năm này qua năm khác, hết đời nọ truyền đời kia, cứ bị cái bà chúa thủy cay nghiệt thái vô tình đem tính mệnh tài-sản người ta làm một cuộc đùa chơi trong cái kịch ghê gớm não-nùng, nước dập sóng dồi, ba chìm bảy nổi. Cứ mỗi một lần bảy ra cái kịch nghìn sầu muôn thảm ấy, thì lại một lần khiến cho người ta sống dở chết dở, khiến cho người ta dầy-đọa cất đầu cổ lắng nên. Như mấy khúc đê vừa mới vỡ đây, gần hai mươi phủ huyện đương lênh-đênh lận ngụp ở trong cái ngọn nước đại-ngàn-sa-số, bát ngát mông-mênh kia, tôi tưởng qua đến đấy bây giờ, trông thấy những cảnh-tượng tiêu-điều nhà trôi đất ngập, nghe thấy những tiếng kêu ai oán già khóc trẻ than, dẫu rằng đá cũng nát gan lọ người, trừ có dạ sắt lòng lim mới tuyệt được hết mối cảm-xúc ở trong lòng, mà không có bùi-ngùi đau đớn.

Trời ơi! vụ mùa vừa mới cấy xong, bao nhiêu công cày, công bừa, công gieo mạ, công ngả đất, nhà khá giả cũng đốc-dác hết bộ to bịch nhỏ, nhà túng thiếu đành bòn-mót hết con gà con lợn, cái nỗi cái mâm, trong nhà có hột gì đồ rảo cả ra ngoài đồng, chỉ lăm lăm những trông cây trông quả; ấy là chưa dám kể đến những công-lao vất-vả hàng mấy tháng trời nay thức khuya dậy sớm, chân lấm tay bùn, chẳng suốt ngày chỉ tối theo chân trâu, vợ đem cơm, con cắt cỏ, hòng đổi một bát nước mắt lấy một hạt cơm; mà khốn nạn! cái hi-vọng ấy đến nay thành ra hi-vọng không đâu, cái công khó nhọc ấy bây giờ là cái công khó nhọc bỏ đi, bao nhiêu đồng trên nội dưới, mỗi một bụi lúa là một đội máu của mình, của cả già trẻ lớn bé một nhà mình, cơ nghiệp cả nhà trông cậy cả vào đấy, tính mệnh cả nhà ủy-thác cả vào đấy, mà bây-giờ đều là cái khu-vực chiếm-lĩnh của quân lính đức Thủy-tề, bao nhiêu công của từ xưa đến giờ, đều theo ngọn nước thủy-triều chảy xuôi ra bể mất tăm hết; nghĩ cái nông-nỗi sau này thóc không có một hột, ra không có một cây, lấy gì mà ăn, lấy gì mà mặc, lấy gì mà nuôi cha nuôi mẹ, nuôi vợ nuôi con, không biết đất nhau đi đâu cho khỏi chết đói, thì phương cầu thực ở nơi nào, bao giờ mới lại được ngày ngẩng mặt ở dưới mặt trời, cúi đầu ở trên mặt đất, thì dù có người thương-tình cứu-giúp, cũng chỉ là cứu-giúp được một vài người, chứ cái nạn to như thế này, thì ai cứu-giúp cho nổi, mà cứu-giúp cho hết được? Nghĩ đến cái cảnh-tượng ấy, thì ai là người có lương-tâm, có máu nóng, có nước mắt, mà không phải thương-tâm, phải rơi lệ, phải đau lòng, phải nhức óc?

Ôi! thủy, hỏa, đạo-tặc xưa nay vẫn cho là cái đại-họa của loài người; song, đạo-tặc cướp phá còn có ngần, hỏa tai tàn hại chỉ nội những của cải ở trong nhà, chứ chưa đến nỗi thậm-tệ như cái nạn ở miền đê vỡ này, khắp trong nhà ngoài đồng không còn một vật gì không ngụp bùm hết, mà sự tổn-thất lại không biết thế nào là chừng. Và cũng thì đê vỡ, mà đê vỡ ở vùng đồng chiêm với đê vỡ ở vùng đồng mùa, cái hại cũng hơn kém nhau gấp đến mấy mươi lần. Giả chẳng may đê vỡ mà vỡ ở những hạt đồng chiêm như Phú xuyên, Phú-lý, Duy-tiên, Bình-lục, Vụ-bản, Phong-doanh v. v. là những nơi hiện nay ít có lúa mùa gì cho lắm, thì ngoài sự cứu nhà ngập, đường sá nghèn cũng không thấy cái nỗi khổ về đê vỡ bao nhiêu; cái nạn lụt ở miền đê vỡ này, mấy nghìn dân xã nhau-nhản toàn thì đồng mùa, giá có cái biểu thống-kê nào, thử tính rõ cái địa-phận trong miền bị lụt bây-giờ bề dài là bao nhiêu, bề rộng là bao nhiêu, qui thành bao nhiêu mẫu ruộng, hỏ già mỗi mẫu lúa là bao nhiêu tiền, mà cộng lại một cái số thành, thì cái số tổn thất ấy chắc ai thấy cũng phải ghê hồn chột dạ.

Ấy cái nỗi khổ của nhân-dân ở miền đê vỡ, như trên đã kể, thật có mất không nỡ thấy, có tai không nỡ nghe, một chính-phủ còn có biết cái nghĩa-vụ chăn dân, không thể để cho nhân-dân mình vùi dập ở trong chỗ lầm than khốn khó mãi như thế được; một con người còn có đoái tới cái tình nghĩa cùng đồng-bào trung-hoàng coi và việc giống bông trù tính cho các thuộc-địa khác cũng sẽ một cái chương-trình mở mang nghề giống bông ở thuộc-địa Tây-phi-nhân ở Pháp.

Việc nước Anh

Các đại-biểu thợ mỏ hội-nghị đã quyết-nghị giao cho các hội-đồng hàng quận xét các khoản sửa giáo-hội về việc giải-quyết việc khủng-hoảng trong nghề làm mỏ.

Một chiếc tàu bay nhà binh bị rơi ở gần sông Tamise. Người hoa-tiêu không việc gì cả. Tàu bay bị hỏng.

Hai chiếc thủy phi cơ bay 7.000 dặm ở Al-cập đã trở về Plymouth.

Theo như một hiệu tổng kê của bộ Vận-quốc, nước Anh đương đòi các nước về các khoản chi tiêu về quân bị, số chi tiêu về quân bị của nước Anh là 178 triệu, của nước Pháp là 91, của nước Ý là 83, của nước Ý là 31 triệu, của nước Nga là 34, của nước Đức là 21 triệu.

Việc nước Đức

Một tờ báo nước Đức có nói, nay nước Đức vào hội Vạn-quốc không có thể yêu-cầu các khoản mới được, mà không trái với bản giao-ước Locarno.

Việc nước Nhật-bản

Việc nước Đức, và nước Nhật đã ký định với nhau về cái vấn đề thuốc nhuộm, có xảy ra nhiều điều khó khăn, nên các yếu đã ký lại bỏ ra ngoài, và sẽ định sau khi soạn xong bản giao ước.

Công ty *Nippon Radio Compagny* mới đặt một đài vô tuyến điện mới ở Kawaiaoe cách Tokio 120 kilomètres, để nhận các điện tín ở các đồn Âu châu, và Hoa-kỳ. Cuối năm nay, thì đặt ký sẽ làm xong.

Việc nước Ấn-độ

Ở Allahabad có tin rằng trong châu Patalia, gần Narsaul, đã tìm được mỏ vàng, khu có vàng ký, tính được từ 12 đến 16 dặm vuông. Người ta định đem mỏ ký bán đấu giá.

(Indopacifi)

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 3 Août 1926

Việc nước Pháp

Tại thứ-dân nghị-viện

Nghị-viện đã cho việc tài-chính ngày nay đương lúc khẩn-cấp, vì thế nên M. Poincaré phân-trần mọi lẽ phân-minh, và cương-quyết, nên trong có một kỳ hội-nghị thứ-dân nghị-viện bỏ về quyền nghị-trưng-cầu dân-ý, đến thì-hành việc cải-cách tài-chính, thì cái vấn-đề thu-nhiệm, sẽ xuống cái vấn-đề thu-nhiệm, thì về hầu hết các khoản nghị-viện đều giơ tay ưng chuẩn. Lúc quyết-nghị về thuế điện thự các thứ rượu, thì phải đem số về ưng chuẩn như những ông nghị-viện về cảnh trồng nho làm rượu muốn rằng thứ ký chỉ phải nộp trong năm nay mà thôi. Sau xét ra nghị-viện bỏ 296 về đối với 178 về ưng-chuẩn bản dự án của tòa nội-các. Sau nghị-viện có bàn bạc hồi lâu về khoản thổ địa-sản. Ông Poincaré có phân-trần mọi lẽ rằng cứ như cái tình-thế phân phát tài-sản ở nước Pháp, thì chánh-phủ phải bắt cả các tài-sản nhỏ cũng phải đóng thuế. Nghị-viện bỏ 330 về đối với 180 về ưng-chuẩn khoản nói về thuế ký.

Nghị-viện ưng chuẩn đặt một khoản thuế là 375 quan, về việc đổi thể cho người ngoại quốc.

Về khoản thuế lợi của công-ty có bàn bạc kịch-liệt. Ông Poincaré có nói về thuế lợi của nông-phố, thu được có 30 triệu, chứ thuế lợi tức buôn bán thu những 2 nghìn triệu. Sau nghị-viện cũng bỏ về ưng-thuận khoản ký.

Về việc giảm thuế lợi tức đi 30 °/, M. Léon Blum có phản-kháng nói rằng cái nguồn thế gian thu cao quá. Ông Poincaré có nói về 10 nghìn triệu thuế mới, thì hầu đến 5 nghìn triệu là lấy về thuế trực thu, như vậy số tiền về hai nguồn thuế cũng ngang nhau. Nghị-viện cũng ưng-chuẩn các khoản ký.

Nghị-viện lại ưng-chuẩn cả các khoản nói về tiền phụ-cấp của nghị-viên.

Tại tòa nội các

Tại kỳ hội-đồng các quan thượng-thư này, ông Poincaré sẽ bàn việc xin hai nghị-viện trong tháng Août này họp với nhau làm cuộc quốc-dân đại hội-nghị, để bỏ về quyết-nghị bản dự án luật-pháp nói về quỹ hoàn-trái; hai nghị-viện họp lại mà quyết-nghị như thế, thì bản dự-án ký sẽ có cái thế lực như một bản luật hiến-pháp.

M. Poincaré định lập một công ty gọi là *Société Nationale des Tabacs*. Hội ký sẽ phát hành các giấy cổ phần có lợi tức nhất định, để đổi lấy những ngân khố trái đơn, như vậy thì tính toán được một phần trái khoản vô định.

Đăng xã-hội cấp tiến đối với ông Herriot

Hội Liên-hiệp ở Rhône của đảng cấp-tiến, và xã-hội cấp-tiến, đáp lại đảng xã-hội ở Lyon có công-bố rằng, bản-đảng quyết chí đối phó lại những việc của đảng xã-hội vận-động đối với đảng cấp-tiến, và ủng-hộ cái trách-cứ của các đảng trong việc phá tả đảng liên-hiệp-đoàn. Hội đồng lại bỏ về tín nhiệm ông Herriot.

Một cuộc hội-nghị về các vật liệu

Cuộc hội-nghị về các vật-liệu do hội hàng hải và thuộc-địa đặt ra, có thỉnh-cầu một khoản rằng giao cho hội-đồng trung-ương coi và việc giống bông trù tính cho các thuộc-địa khác cũng sẽ một cái chương-trình mở mang nghề giống bông ở thuộc-địa Tây-phi-nhân ở Pháp.

Việc nước Anh

Các đại-biểu thợ mỏ hội-nghị đã quyết-nghị giao cho các hội-đồng hàng quận xét các khoản sửa giáo-hội về việc giải-quyết việc khủng-hoảng trong nghề làm mỏ.

Một chiếc tàu bay nhà binh bị rơi ở gần sông Tamise. Người hoa-tiêu không việc gì cả. Tàu bay bị hỏng.

Hai chiếc thủy phi cơ bay 7.000 dặm ở Al-cập đã trở về Plymouth.

Theo như một hiệu tổng kê của bộ Vận-quốc, nước Anh đương đòi các nước về các khoản chi tiêu về quân bị, số chi tiêu về quân bị của nước Anh là 178 triệu, của nước Pháp là 91, của nước Ý là 83, của nước Ý là 31 triệu, của nước Nga là 34, của nước Đức là 21 triệu.

Việc nước Đức

Một tờ báo nước Đức có nói, nay nước Đức vào hội Vạn-quốc không có thể yêu-cầu các khoản mới được, mà không trái với bản giao-ước Locarno.

Việc nước Nhật-bản

Việc nước Đức, và nước Nhật đã ký định với nhau về cái vấn đề thuốc nhuộm, có xảy ra nhiều điều khó khăn, nên các yếu đã ký lại bỏ ra ngoài, và sẽ định sau khi soạn xong bản giao ước.

Công ty *Nippon Radio Compagny* mới đặt một đài vô tuyến điện mới ở Kawaiaoe cách Tokio 120 kilomètres, để nhận các điện tín ở các đồn Âu châu, và Hoa-kỳ. Cuối năm nay, thì đặt ký sẽ làm xong.

Việc nước Ấn-độ

Ở Allahabad có tin rằng trong châu Patalia, gần Narsaul, đã tìm được mỏ vàng, khu có vàng ký, tính được từ 12 đến 16 dặm vuông. Người ta định đem mỏ ký bán đấu giá.

(Indopacifi)

Việc Trung-hoa

Ngày 28 Juillet 1926

Nước Nga chỉ không giúp Phùng-ngọc-Tường

Thái-đình-Cán có cử đại-biểu yêu-cầu với M. Karakhan là công-sứ Nga rằng, xin chính-phủ Xô-viết đừng cho quân quan giáp Phùng-ngọc-Tường nữa. Nhưng Karakhan chối bẫn là chính phủ Nga không hề giúp Phùng bao giờ, những tin đồn bấy lâu là tin dân sai cả. Chính-phủ Nga lại quyết không can-thiệp vào việc nội-tranh của Trung-hoa nữa.

Cuộc quan thuế khó khai nghị được

Ngày 22 các đại-biểu Trung-hoa là lê Thái đình-Cán, có đặt tiệc trà tại Cư-an-đường ở Bắc-kinh, có mời đại-biểu các nước đến dự. Bên dự có đại-biểu 13 nước. Thái xướng nghị x'n định đến ngày 1er Septembre này mở cuộc hội-nghị quan thuế. Nhưng đại-biểu các nước đều phản đối, việc lê hiện nay cuộc nội-loạn của Trung-hoa còn đương dữ-dội, thì không thể khai hội được, còn chờ bao giờ yên định được rồi sẽ hay. Vì vậy nên buổi hội ký không có kết quả gì cả.

(Dịch báo Tân)

VĂN UYỂN

Buổi chiều suông

Chiều gió ở rừ, tảnh buồn sao,
Chút đất gian kêu, tiếng gió gào!...
Bụi hồng trần bỏ đường nhọc nhằn,
Đường ai anh chim cá vẫn xôn xao!...
Trên giới giờ cuốn, mưa tuôn nước,
Dưới bến tuyền quay, khách nhỡ nhàng.
Quanh quất bạn bè giảm đến trẻ,
Chiều giới ở rừ, cảnh buồn sao!...

Công nợ

Nợ non, nợ nước, nợ quanh đời,
Nợ gió, nợ mưa, nợ đất giời!
Nợ chữ hiếu trung, ghi tạc dạ,
Nợ non Chúa Chiêm, nhất tựng đời!!!

Mụ bắt cua

Trong làng cân quắc đã đi hay,
Bắt lũ nghênh-ngoảnh đóng xóm đây!
Bữa tuột mất xanh, khôn lỗi nhảy,
Canh từ ỷm trắng, khó đường bay!
Nâu sòng vàng vẫy kinh trần địa,
Hải-nội quanh co chịu cối chầy!
Đứng có ngang tàng quen nết cháu,
Gặp cơn nước cạn, kiếp ai này!!!

Long-tành Ng-đức-Quỳnh.

Cảnh lụt

Sông nước mênh mông lụt lội thay,
Nhà ai nấy phải chạy cho mau.
Nhân-công hết sức đê chẳng cứu,
Thiên-số khôn-ngăn nước ngập sâu.
Hạ tấn ai coi sao đủ thế,
Long-vương người có thấu tình cho.
Con lòng một lũ lênh-đênh đó,
Cái cuộc sinh-tồn thực ở vua (1).

Đê càng đắp phụ, nước càng kiêu,
Trắng giục vàng giời tựa tiếng kêu.
Thu đến có sao còn hạ tấn,
Thần thiêng không nỡ để dân xiêu.
Hay là vua thấy còn coi giặc (2),
Thương lại dân đây thực cảnh nghèo.
Đã nỗi uy thanh trong mấy tỉnh,
Cần chi một xứ luyện Đường-nhào (3).

Trung-lập. Ng tr-Tê.

1. Vua là vua Long-vương.
2. Vua Thủy vẫn có tích giặc nhau với Sơn-thần, thường đăng nước đánh nhau.
3. Đường hào tức Mỹ-hào.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 29 độ
15 giờ 30 độ

Giá thóc gạo

Gạo hạng nhất, một tạ		10$ 85
nhì,	—	10 20
ba,	—	9 90
Thóc hạng nhất,	—	5 85
Ấp ngô	—	4 90

Giá hạ. — Kể từ ngày 3 Août 1926, giá bao ở kho Nhà-nước chịu là 22 $. 78.

Thị giá quốc trái
Ngày 27 Juillet 1926

5 /.	hoàn dần		60$ 05
5 °/,	hoàn dần		85$ 40
6 /.	vĩnh viễn	1917	45$ 75
4 /.	»	1918	44$ 40
6 /.	»	1920	62$ 95
5 /.	hoàn dần	1920	71$ 00
4 /.		1925	98$ 00

Ngày 2 Août 1926

3 /.	vĩnh-viễn	50 f. 25
5 °/.	19 5-1916	53 f. 50

Tin âu. — Tàu « *Claude Chappe* » mang thư sang Pháp đến ngày 5 août hồi 5 giờ sáng sẽ ở Haiphong chạy Saigon, Tourane, Qui-nhơn.

Thư từ ở Hanoi sẽ sang Haiphong chuyển xe lửa 8 giờ 7 ngày 4 août 1926.

Hội-đồng chính-phủ thường trực. — Hội-đồng chính-phủ ký thường trực ngày 30 juillet đã làm những việc sau này:

Nghị-định cấp tiền phụ-cấp thêm cho con binh lính khố đỏ đi một mình và cho những đã hành-ký của các binh lính ký được vận-tải không mất tiền.

Nghị-định bãi một đồn quan binh ở Yên-ninh và dựng một đồn ở Phobang.

Chuẩn y điều bán đấu giá hai miếng đất của công sản điện tích là 3.337 *hectares* tại Cam-tiêm (Biên-hòa).

Chuẩn y đạo nghị-định quan Thống-sứ Bắc-kỳ đặt ra một thứ thuế cấp giấy biên-lai về việc khai giấy ô-tô.

Nghị-định về việc bán tâm lê đất sáng-sản ở đường Thành Hanoi, văn vân.

Ngày tiếp khách của Varenne phu-nhân. — Chiều hôm thứ năm 29 juillet, từ 5 giờ đến 7 giờ, Varenne phu nhân đã tiếp khách tại phủ Toàn-quyền ở Sa'gon.

Bắc-kỳ Nhàn-dân đại biểu viện. — Các đại biểu nhân dân được đi không mất tiền và trong kỳ hội đồng và kỳ họp bình thường cũ đi lẫn về mỗi ngày được 8 hào phụ cấp là 8 đồng.

Các hội viên hội đồng trị sự của Nhân dân đại biểu viện thì công cử ông Bạch-thái-Bưởi làm chủ tịch hơn là được hai. Hễ số phiếu bằng nhau thì người nhiều tuổi được hơn. Rồi hội đồng trị sự lại cũng theo cách ấy mà bầu nghị trưởng, phó nghị trưởng, thư ký và phó thư ký.

Thư từ gửi sang Pháp. — Thư từ ở Hà-nội do chuyến tàu Claude Chappe chạy sang Pháp thì ngày mai 4 août ở Hà-nội sẽ mang xuống Hải-phòng do chuyến xe lửa hồi 6 giờ 20.

Hội đồng canh nông. — Ngày 8 Juillet 1926 có nghị định họp hội đồng về việc bàn cử hội viên Annam tại phòng Canh-nông Bắc kỳ vào ngày 4 Août 1926 thì may bữa lại đến ngày thứ hai 13 Septembre 1926.

Cuộc thi ô-tô Tam-đảo bỏ lại. — Vì nước lụt và đường cái bị hư hỏng xem chừng đến ngày 15 août cũng chưa sửa lại được, cho nên nhà báo *Courrier* đã đồng ý với hội A C A T. hoãn cuộc thi ô-tô Tam-đảo đến ngày khác.

Bệnh dịch tả. — Suốt ngày thứ bảy và chủ nhật vừa rồi, không phải một người nào.

Hôm hôm qua lại phải một người là Ng-văn-Diệp, 23 tuổi, ở làng Hà-mỗ. Đã đưa xuống nhà thương Công-vọng.

Nếu ai nấy cứ chịu khó giữ gìn vệ sinh rất, thì may ra độ này cái bệnh ghê gớm ấy sẽ thể bắt đầu tuyệt nọc được.

Nay xét lại từ ngày 9 juin tới 31 juillet vừa rồi, số người mắc bệnh tả ở trong bát bộ như sau này:

	Người ốm	Người chết	Số cộng
Hộ nhất. .	13	19	32
» nhì. . .	6	11	17
» tam . . .	8	11	19
» tứ . . .	9	8	17
» ngũ . .	11	18	19
» lục . . .	25	23	48
» thất . .	4	13	17
» bát. . .	14	35	49
Tổng cộng. .	113	152	265

Hội đồng Bảo-hộ. — Như lời bản báo đã đăng hôm trước, sáng hôm nay 3 août, hồi 8 giờ, hội-đồng Bảo-hộ đã họp tại phủ Thống-sứ do quan Thống-sứ Robin chủ tọa.

Việc tự ý trợ quyền để tăng giá tiền tây. — Mm. Đinh-văn-Nghiêm, thư-ký tượng hạng hạng ba 100f. Đỗ Phương, thư-ký thượng hạng hạng ba 70f. Phạm-gia Đức, thư-ký thượng hạng ba 40f. Đỗ-đức-Thục, thư-ký tập-sự 20f. Ng-văn-Cao, thư-ký hạng nhì 20f. Ng-ấ-Thái, thư-ký thượng hạng hạng ba 100f. Bùi-huy-Tiến, thư-ký hạng nhất 50f. Ng-văn-Liêu thư-ký hạng ba 20f. Ng-v-Khoát, thư-ký hạng tư 20f. Võ danh nữ kiểm sát tá'-chánh 20f. Lê-trọng-Vinh, thư-ký hạng ba 20f.

Cái vị nghị-trưởng khóa này. — *Ông Bạch-thái Bưởi, và ông Ng.-hữu-Thu có nhờ bản-quán đăng mấy câu sau này:*

Chúng tôi Bạch-thái-Bưởi và Ng-hữu-Thu tức Sen có lời kính cáo các ngài đồng viện nhân dân đại biểu hội cho rằng, chúng tôi khẩn này không ai ứng cử vào ban trị sự cùng là nghị-trưởng bản-viện.

Nay kính cáo.
Bạch-thái-Bưởi
Ng.-hữu-Thu bái

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Dự Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chú | Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Tin nước. — Nước xuống từ từ. Mực nước ở Hanoi 6 giờ sáng hôm qua đo được 10 m. 51.

6 giờ chiều đo được 10 m. 47.

Vậy ngày hôm qua 2 anh nước xuống được có 4 phân tây.

6 giờ sáng nay đo được 10 m. 42. Vậy là đêm qua nước xuống được 5 phân tây.

Tại Lào-kay nước đã đứng.

Đêm qua lại 4 chỗ vỡ nữa: 3 chỗ bên Gia-lâm, và một chỗ bên hữu ngạn sông Luống.

Mấy chỗ vỡ bên Gia-lâm, nước vẫn chảy.

Các đê bên hữu-ngạn sông Hồng-hà vẫn vững.

Ngày hôm nay đã bắt đầu lấp chỗ vỡ đoạn thứ hai. Hễ khi nào có đủ người làm và đủ liệu thì sẽ bắt đầu lấp đoạn thứ ba. Còn chỗ vỡ ở đoạn thứ nhất nghĩa là chỗ gần sông hơn cả thì phải đợi nước xuống độ 9 thước mới bắt đầu lấp được. Tuy vậy cũng đã dự phòng sẵn mọi cách để lấp đoạn ấy.

* *

Vì mấy hôm nay, giới cứ chớp-chớn mưa luôn, nhất là trận mưa thình-linh và rả rích như trận mưa sáng nay, làm cho các dân công lại lại khổ càng thêm khổ, nơm nớp thấm thoát có ai ở trên.

Hiện đã phát 3 tấn gạo cùng sắ mũm cho các dân bị lụt bên Gia-lâm. Lại mỗi ngày định giết một con bò để phát cho dân lại lấy cái ăn nữa.

Trên cầu sông cái, lúc nào cũng đông người sang xem chỗ vỡ. Nhất là các bui chiều thường có ngàn những người. Bởi vậy mới có lệnh quan Thống-sứ tạm cấm xe cộ không cho đi lại qua cầu, chỉ cho khách bộ hành đi lại thôi.

* *

Đê Lục-điền thì nước cũng xuống dần và đê lấy vẫn vững.

Hạt Bắc-ninh ở phía nam sông Luống và hạt Hải-dương, Hưng-yên ngập đến 50.000 *hectares* (mẫu tây).

Đê ở bên tả ngạn, chỗ đầu sông Lục (Bạ lạc) nay xói đã rồi rằng vỡ đến 350 thước. Hiện nay chưa có thể lấp được, vì nước còn sao.

Đê sông Luống, sông Lục thì tình hình vẫn không thay đổi.

Ở Hưng-yên, Thái-bình, phần nhiều đã cấy sớm, nay bị lụt thật là mất công không ít. Không biết liệu nước có mau rút để mà cấy lại cho kịp không. Các nơi có người ta chỉ chờ nước ra đến đầu là lo gieo mạ đến cấy, để lấy mạ mà cấy lần thứ hai sau này.

* *

Chiều hôm qua, 2 août, quan Toàn-quyền Varenne ở Saigon, có điện ra cho quan Thống-sứ Bắc-kỳ bức điện tín sau này:

« Tôi vẫn lưu tâm xem xét một cách rất ái ngại về những sự cố gắng của mọi người về cuộc trị cái nạn nước lụt. Tôi lấy làm động lòng về mấy tỉnh rất đông đúc, rất trù phú ở Bắc-kỳ phải chịu cái nạn lụt, tôi mừng rằng thành phố Hanoi hiện nay đã được thoát nạn. Vậy nhờ ngài tỏ cùng nhân dân các miền bị lụt biết tấm lòng tình cảm và nỗi nao nức của tôi đối với các dân ấy và nhờ ngài chuyển lời khen của tôi cùng với bất thảy mọi người đã dự vào mọi công cuộc hộ cứu, nhất là các nhà binh ở Hanoi ».

Đường xe lửa đã thông được từ ngày hôm qua là phải nhờ đến đò vận tải.

Ở bến Trèm nay có 4 cái phà để chở từ hữu ngạn sang tả-ngạn Hồng-hà. Vậy từ Hanoi đi Bắc-ninh, Lạng-sơn, Phú-thọ, Tuyên-quang, nay có thể đi đường bộ rồi, còn đường Haïphong thì không đi được.

— Đường hàng tỉnh số 21 từ Phả-lý đi Chí-chủ bị nước ngập sâu tới 60 p'n tây, quãng km 35+500 và 36+500 với quãng km 915+00 và 92+500 nay không đi lại được.

— Vì nước sông Đáy lên mạnh, nên con đường từ Phủ-lý đi Chính, ở chỗ km thứ 9 và 13 bị ngập.

Hiện đã liệu mọi cách chở thuyền cho hành khách và thư từ đi.

— Con đường số 13 ở Phú-lạng-thương đi Lục-nam từ km 8 đến Lục-nam, xe cộ không đi lại được.

— Con đường thuộc địa số 1, từ Thông đến Kép nay xe cộ đã đi lại được.

Bến đò Lương ở sông Thương, không kể km 78 con đường thuộc địa số 1, không đi được.

Con đường số 11 từ Trung-hà đi Hưng-hóa, ở khoảng km 4 bị trôi mất đến 6m, sâu tới 1m50.

— Đường Nam-định đi Tân-độ nay đã đi lại được.

Phần thưởng đích đáng. — Ông Nguyễn-duy-Đạt, thượng hạng hội-họa tòa Công-chính Hanoi, mới được thưởng long-bội-tinh.

LẠI HẠ NỮA

Bây-giờ bản-hiệu lại bán hạ-giá cả các thứ vải phin trắng đăng cực đẹp nữa.

Vải phin trắng đăng vừa 0$34 một thước.

Vải phin trắng mỏng đăng tốt 0$43 một thước.

Vải phin trắng mỏng thượng-hạng 0$50 một thước.

V. DEMANGE Hanoi

CHỈ CÒ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu, mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « *COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Cesaux* ».

Thuốc cũng vàng, giấy giám lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm.

3022

Le PARFUM des HUMANITÉS

(Sử-Ký THANH-HOA)

Soạn-giả: E. TAYRAC

Dịch-giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Văn chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển. . . . 2$00

Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00

Ở các tỉnh, xin đính thêm tiền cước gửi

Recommandé: 0$20 thêm 2$00

80 0$30 thêm 1$00

BÁN TẠI BẢN-QUÁN

Tòa Thượng-thẩm. — Sáng hôm nay, tòa Thượng-thẩm xử những việc sau này:

Lăng mạ tinh cảnh-sát. — Trần-Lương làm *chauffeur* cầm máy ô-tô ở sở Toàn-quyền, một hôm mở máy cho xe đi nhanh, bị linh cảnh-sát bắt dùng lại bảo đi theo thủ-tục đã định, thì lăng-mạ linh cảnh-sát. Tòa án Trùng-trị Hanoi phạt Trần-Lương 15 ngày tù. Tòa Thượng-thẩm giảm xuống cho 8 ngày tù.

Đánh lương. — Vũ-hữu-Thanh ở Hoai-Sai bán Lào, bị thua vì chuyện cãi nhau về tiền cày, cầm dùi đục đánh người làng diêng bị thương nặng phải tòa án Trùng trị Hoài-Sai phạt 4 tháng tù được tòa Thượng-thẩm tha trắng án vì xét không đủ chứng cớ.

Bội tín. — Đào-văn-Hoa là chủ thuyền thì nhận tải phosphate cho hiệu Phosphate ở Haïphong với thông đồng với Ng-v-Thấy là cai-cu nhà ăn cắp mất 15 bao phosphate và 15 bao không giá là 24 đồng, đem bán lấy tiền. Tòa án Trùng-trị phạt Đào-v-Hòa và Ng-v-Tuấy mỗi tòa 4 tháng tù. Tòa Thượng-thẩm y án.

Người làm công bất lương. — Ngô-Lang làm *patron* thu thầy cho công-ty Bạch-Thái bán vé cho hành-khách, ăn cắp tiền chủ mất hơn 40 đồng. Tòa án Trùng-trị Haïphong xử 2 tháng tù. Tòa Thượng-thẩm xin bỏ số tiền ấy thì tòa Thượng-thẩm giảm tội xử xuống 2 tháng tù.

Chứa đồ ăn cắp. — Hoàng-đình-Cung buôn bán, phải tòa án Trùng-trị Haïphong phạt 2 tháng tù vì tội biết là ăn cắp, mà tham lợi mua. Tòa Thượng-thẩm y án.

Thuốc phiện lậu. — Vì linh Thương chính khám thấy *Phá-lốc* của công-ty Bạch-thái. Buổi chở hành-khách bắt được hơn hai cân thuốc phiện lậu gần chỗ nhà sáp đó. Tòa án Phá-thọ xét phạt Đoàn-văn-Chí lãm máy và Ng-v-Mão là *patron* tù ấy mỗi tên 6 tháng tù, 500 quan và cùng liên-đới với nhau 267$25 cho sở Thương-chính. Đoàn-v-Chí chống án. Nay tòa Thượng-thẩm xét thuốc phiện lậu ấy không phải của Đoàn văn-Chí nên tha cho trắng án.

Lậu sưu. — Tòa án trùng trị Hải-phòng phạt Tchong-Thin-Sắt là người khách trú 1 tháng tù và 15 quan, vì tội lậu sưu không có thẻ. Tòa Thượng-thẩm y án.

AI LÀ NGƯỜI BẮC KỲ CŨNG CẦN PHẢI BIẾT!

Một quyển sách có 3 đạo nghị-định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ:

1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển . . . . 0$15

Tiền cước thường . . 0,05

Tiền cước Recommandé thêm 0,10

Thư và mandat gởi cho:

M. LÊ-NGUYÊN-ÚC

61-63, Rue du Coton

HANOI

5701

Tuyển học sinh vào bán y sĩ nhà binh. — Ngày hôm thứ hai 27 Août 1928 này, ở Hanoi và Saigon đều có kỳ thi vào ban y-sĩ nhà binh ở Hanoi.

Số học-sinh lấy với định là 10 người là nhiều nhất.

Thi sinh ở Trung-kỳ và Bắc-kỳ thì gửi đơn xin biên tên đến quan chánh sở Y-tế ở Hanoi, và thi-sinh ở Nam-kỳ, Cao-miên và Ai-lao, thì gửi đơn đến quan chánh Y tế ở Nam-kỳ.

Phải định theo các giấy sau này:

1. Cái giấy khai sinh.
2. Một cái giấy nhận thực mạnh khỏe của một ông thầy thuốc nhà binh.
3. Một cái giấy tư pháp lý định.
4. Một cái giấy nhận thực bệnh hiểm.

Ai có vấn bằng gì cũng nên gửi đến.

Ai có đủ giấy mà như trên này mới được thi; không có giấy gọi từng người.

Ngạch thư ký công nhật lục-lộ. — Các viên thư ký và hội nhật lục lộ kể đến ngày 18 avril 1919 đã làm việc được 3 năm, cùng là các viên thư ký công nhật sở bến mà nhà Bảo kể đến ngày 16 Juillet 1919 đã làm việc ba năm, mà từ ngày tuyển vào làm đến giờ, lại vẫn làm việc luôn, thì nay có thể đáng vào ngạch các viên chức bản sở làm giấy ở sở Lục-lộ, hay sở bến ra phía Bắc, hiện không có ngạch nào đang với lương cao, thì được kể vào hạng ngày hôm trên sở lương của mình.

Tính tuổi và tính số năm làm việc đến năm mình 55 tuổi, phải đủ số năm để được ăn lương hưu-trí mới được.

Những viên chức được đổi ngạch như thế, phải nộp vào quỹ lương hưu trí, số tiền từ về lương mình trong những năm trước, cho đến khi mình 55 tuổi, được hưởng lương hưu trí.

Ngạch toà sứ. — M. Nông-tích-Khán, thư-ký hạng ba, hết hạn nghỉ, nay bổ đi Lạng-sơn.

M. Phạm-năng-Sử, thư ký thượng hạng hạng nhì tại Nam-định, nay đổi về phủ thống-sứ.

M. Ng-huy-Bích, thư ký hạng tư ở Mong-cay nay đổi về Nam-định.

M. Vũ-v-Viết, thư ký hạng ba ở Hà-giang, nay đổi về Nam-định.

M. Ng-quốc-Chương, thư ký hạng tư ở Hà-đông, nay đổi đi Thái-bình.

M. Ng-v-Hanh, thư ký hạng ba ở Laokay, nay đổi về Hà-đông.

M. Hoàng-khắc-Vỹ, thư ký tập sự, tòa sứ nhận bổng 350 đồng ở Thái-bình, nay đổi đi Hoà-bình.

M. Nông-quốc-Bộ, thư ký tập sự, tòa sứ nhận bổng 350 đồng, nay đổi đi Lao-kay.

M. Mạ-thái-Anh, thư ký tập sự, nhận bổng 350 đồng, nay đổi đi Laokay.

M. Lý-nguyên-Bình, thư ký tập sự, nhận bổng 350 ₫, nay bổ đi Thái-bình.

M. Ng-mai-Liên, thư ký tập sự, nhận bổng 350 đồng, nay đổi đi Thái-nguyên.

M. Tru-tác-Khoan, thư ký tập sự, nhận bổng 350 đồng, nay bổ đi Hà-giang.

M. Triệu-phong-Tước và M. Lương-v-Chinh, thư ký tập sự, nhận bổng 35 0 đồng, nay bổ đi Monkay.

M. Ngô-tấn-Đức, thư ký phụ hiện nay bổ đi Cao-bằng.

M. Ng-đức-Kỳ, thư ký tập sự, nhận bổng 350 đồng, nay bổ đi Hải-dương.

M. Hà-sỹ-Phát, thư ký tập sự, nhận bổng 350 đồng, và M. Ng-Lễ, thư ký phụ hiện, nay bổ đi Bắc-kạn.

Ngạch học chính. — M. Phan-văn-Thanh cựu học sinh trường sư phạm có bằng sư phạm học khoa được bổ giáo học tập sự.

M. Nguyễn-tài-Thăng thu Bouzet giáo học thứ-sĩ hạng tám tăng sự tại nha Học-chính Bắc-kỳ Hanoi nay được nghỉ già hạn một năm kể từ ngày 1er août 1928.

Ngạch thừa-phái. — M. Ngô ngọc-Thụ, thừa-phái chầu Võ-nhai (Thái-nguyên), nay kiêm việc lục-sự tại tòa án đệ nhất cấp chầu ấy.

M. Nguyễn-thế-Đỗ có bằng sự học quản lãng Cự-lộc, tổng Khương-đình huyện Thanh-trì (Hà-đông) được bổ thừa phái bang nhàn, thường hàm tăng cấp phẩm văn giai và bổ đi tòng sự tại dinh quản án Bắc-kạn thay M Phạm-ngọc-Thiệu tạ-thế.

Ngạch thân-hộ. — Các nam nữ thân-hộ có tên sau này, đã trúng tuyển kỳ thi ngày 18 mars 1928, nay đều được bổ khám hạ thượng hạng tư:

MM. Cầm văn-Chung, Trương-văn-Tiêu, Trần khắc-Xương, Nguyễn-xuân-Cần, Phạm-văn-Tỷ, Đặng-văn-Quết, Phạm-văn-Công, Nguyễn-văn-Nhu, Nguyễn-văn-Trọng, Nguyễn-tài-Thi, Đặng-đình-Canh, Trần-đình-Dương, Trịnh-thị-Tuất.

Lại một cuộc đánh số nữa. — Hội Nam-kỳ *tương-tế (Œuvres de la Mutualité de la Cochinchine)* nay mới được phép mở một cuộc đánh số lấy tiền giúp vào hội. Số vé bán ở đây hạt Bắc-kỳ không được quá 9 500 vé.

Trợ cấp cho hội Việt-Nam thanh-niên. — Nay trích một số tiền 500 đồng, trợ cấp cho hội Việt-Nam Thanh-niên về ba tháng juillet, août và septembre năm nay.

CHAN ĐÀN-BÀ

Phần nhiều người ở dưới lâm khi thường vẫn nói « Chân Đàn-Bà » là những lúc túc-bực vì nỗi Đàn-Bà, mà nào chân có tránh khỏi được dớt hẩn đâu? Muốn biết cớ làm sao? Xin quả bộ đến rạp Cinéma Palace Hanoi sẽ rõ chuyện đầu đuôi.

Phim ảnh hài-kịch này bày-tỏ lắm đoạn túc cười và lại nhiều nỗi bực-giận sự túc cười, bực-giận ở trong chuyện này chẳng qua chỉ nảo-động lòng người xem, trong một vài tiếng đồng-hồ lúc thư-nhàn tiêu-khiển vậy!

Chuyện Chân Đàn-Bà này chiếu tại rạp Cinéma Palace Hanoi từ thứ tư 28 Juillet đến thứ ba 3 Août 1926.

Tại hiệu BÀO CHẾ MONTÈS có bán:

CHLORATE DE POTASSE dùng làm pháo.

L'ALUN de CHROME dùng để thuộc da.

ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để đúc thủy tinh.

CARBONATE D'AMMONIAQUE et VANILLINE dùng cho các hàng bánh và kẹo

3021

Tiền phụ cấp tạm thời của các viên chức Tây. — Mới có nghị định công bố đã thi hành ở Đông-dương bản lệnh ngày 1er Mai 1926, cho các viên chức ngạch thuộc địa, mà tiền lương tính vào số chi tiêu Đông-dương, số chi tiêu các xứ, hoặc của số chi tiêu riêng ở các đất thuộc địa, các đất bảo hộ, và các đất ấy quyền quản trị, thuộc về quyền bổ thuộc địa được hưởng một số tiền phụ cấp tạm thời về khoản tiền lương có một ở thuộc địa.

Ngạch thư ký lục sự. — Trịnh-đình-Quỳnh thư-ký lục sự tòa án Lai-châu, nay đổi về tòa án Quảng-yên.

M Lê-v-Thăng, thư-ký lục sự, nay bổ đi tòa án Hải-dương.

M Đương-trung-Hoàng, thư-ký lục sự, nay bổ đi tòa án Vĩnh-yên.

M Lê-phạm-Tiến, thư-ký lục sự nay bổ đi tòa án Lai-châu.

Bị thua nợ. — M. Vũ-v-Triện ở 23 đường Huế và M. Hồng-đình Giang ở số 87 phố Charon, bị thua nợ, nên đã bị bắt giam.

Đánh người bị thương. — Ng-v-Liên tức Giám, 25 tuổi, buôn bán ở số 73 phố hàng Đường bị thua là đánh phải Ng-v-Chung số 39 phố Hàng-phèn bị thương, nên đã bị bắt giam xét.

Bảy tờ bất lương. — Đào-v-Giao 15 tuổi, ở với Đoàn-văn-Quế số 17 phố Bà-trưng, bị thua là ăn cắp của chủ một số tiền là 5$30, nên đã bị bắt giam xét.

Một cái trộm to. — M. Dasteau Bernard ở số 4 đường Bellot bị tê trộm vào lấy mất một món tiền là 440 đồng và giấy má vật.

Lừa đảo. — Hà-thị-Vang bán đã gỗ ở phố hàng Quạt số nhà 64 thua tên Nho lừa một món tiền là 95 đồng rồi trốn đi mất.

TIN NƯỚC LÊN XUỐNG

Trên sông Hồng-hà

	2 Août hồi 6 giờ	12 giờ	2 Août hồi 6 giờ
Lao-kay	79.79	79.89	79.89
Yên-bay	30.46	30.46	30.46
Việt-trì	14.57	14.58	14.43
Hanoi	10.51	10.47	10.42
Vạn-yên	13 00	13 00	1 1.15
Hòa-bình	7.66	7 61	7.52
Tuyên-quang	7.30	6 85	6 95
Phả-đoan	22.18	21.98	21.98
Phả Yên-hoàn	0.75	1.00	1.90

Nước vẫn xuống.

Trên sông Thái-bình

	2 Août hồi 6 giờ	2 Août hồi 6 giờ
Thái-nguyên	20.35	20.40
Lâm	4.20	4.10
Phả-lạng-thương	4.80	4.50
Đáp-cầu	5.12	4.82
Phả-lại	4.31	4.31

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi nhà ở, muốn báo-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho báo-quán giấy quán báo, nhiều lại thế nào thì hiện có cũng cho giấy, rồi gửi theo hai tiền gửi giấy quán báo.

Số có không gửi tiền theo thì sẽ đổi nguyên theo chỗ hiện phải tới mới hơn.

So 33

BẮC-TỐNG

Dương-gia-tướng

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Tống Thái-tôn theo lời, ngay ngày hôm ấy truyền lệnh thu quân. *Dương-nghiệp* từng các tướng đến đem quân hàn-hộ đi hộ giá, tự *Đinh-chân* thẳng đường rất về *Biện-kinh*. Khi về đến *Biện kinh*, các quan văn võ triều-thần vào làm lễ triều-kiến.

Tống Thái-tôn nói:

— Ta nghĩ cái nhục tị na trận ở *U-châu* này, nên theo quỉ mật đã cho khỏi quân mà tìm cách báo thù. Bây giờ sáu người phải giải bày ý kiến vì ta thương nghị về việc ấy.

Quan tư-đồ là *Triệu phổ* cùng quan tham-tri chính sự là bọn *Bộn xung* và *Quách tiến* tâu rằng:

— Hiện nay nước ta giáp-lỉnh tinh nhuệ, kho-tàng dư-dụ, lo gì không đặt được nước *Liêu*, chỉ vì quân ta vừa bình-định *Hà-đông*, đáng sửa thái-quá, cho nên mới có trận tị na ấy. Na xin bệ-hạ dỗ gượng sửa nhuệ, đợi đến tha hạ, quân mạnh ngựa béo, bấy giờ sẽ lại tiến đánh, cũng chưa lấy chi làm chậm vậy.

Tống Thái-tôn truyền lệnh đặt tiệc ở *Sùng-nguyên-điện* để khao thưởng các hàng tướng-tá đã có công trong khi bình-định *Hà-đông*. Vua tôi cùng nhau uống rượu rất vui-vẻ.

Ngày hôm sau, *Tống Thái-tôn* giáng chỉ gia-phong *Dương-nghiệp* làm *Đại-châu* thứ sử, kiêm chức binh-mã nguyên-soái, còn bầy người con đều cho lĩnh chức đoàn luyện-sứ. Lại truyền lệnh một tên nhà ở *Võ-ninh-trạch* tại bên sông *Kim-thấy* để cho cha con *Dương-nghiệp* ở. Ban thưởng rất hậu.

Các quan triều thần tâu rằng:

— *Dương nghiệp* chưa lập được công-trạng to-lớn gì mà triều-đình đã ban thưởng như thế thật là quá hậu vậy.

Tống Thái-tôn nói:

— Ta lấy lòng nhân-nghĩa mà đối đãi mọi người, khi nào lại chịu thất-tín với kẻ thần-tử.

Dương-nghiệp lại dâng biểu tạ ơn và xin tâu cho các con. Tờ biểu như sau này:

« *Kẻ bề-thần là Dương nghiệp* cúi « *lạy dập đầu, kính dâng tờ biểu để* « *xin lượng trên soi xét.*

« *Trộm nghĩ rằng thánh-quân ở* « *trên, muôn vật càng được hưởng* « *phúc. Kẻ bề-thần sinh-trưởng tại* « *nơi bỉ lậu phá-tinh thật rất thô sơ,* « *văn không có tài giúp vua, võ không* « *có tài đẹp loạn, muôn đội ơn trời* « *che chăm, khác nào trời cao, lấp* « *nhà cho ở bên sông Kim-thấy, gia* « *phong cho làm chức đất Đại châu,* « *nghĩa nặng tình sâu, khiến kẻ hạ-* « *thần dầu nát thịt tan xương cũng* « *chưa có thể báo-đáp được muôn* « *một,*

« *Bỗi vậy kẻ hạ-thần ngày đêm lo* « *sợ, không biết làm thế nào để mà* « *đền lại được cái ơn cha mẹ ấy. Huống* « *chi các con kẻ hạ-thần, một đàn* « *ngu-xuẩn, đối với triều-đình chưa* « *lập nên chút công-trạng gì, mà* « *cũng đều phong cho làm đoàn luyện-* « *sứ.*

« *Ân-mệnh hàm vinh, trong ngoài* « *càng lấy làm kinh ngạc vậy kẻ hạ-* « *thần không dám để cho các con* « *nhận chức.*

« *Dám xin bệ-hạ lấy sự thưởng phạt* « *làm trọng mà bãi chức đoàn-luyện-* « *sứ của các con kẻ hạ-thần, khiến kẻ* « *hạ-thần khỏi mang cái tội lạm-* « *thưởng, được bề lòng trung-thành* « *đã báo đáp triều-đình, thì kẻ hạ-thần* « *xiết bao hân-hạnh.* »

Tống Thái-tôn xem tờ biểu, lấy làm phải nên khen-ngợi. *Dương-nghiệp* lạy tạ lui ra. Bấy giờ ngoài biên-giới yên ổn, dã liều không nghe có tiếng binh đao.

Tống Thái-tôn chỉ hàng ngày càng cho quan triều-thần họp tại trong cung, giảng-dàm trị đạo, và xem xét các hàng tướng-tá ở biên giới, hoặc cho ở lại hoặc cho đổi, đều được xứng đáng.

Lại nói chuyện *Da-luật hưu-kha* từ khi thắng được quân *Tống*, có ý kiêu ngạo khoe-khoang. *Tiêu thái-hậu* cũng lấy làm không vui. Một hôm, *Tiêu thái-hậu* đặt tiệc đãi các quan văn võ triều thần. *Da luật hưu-kha* tâu rằng:

— Khi trước tôi đem quân ra cùng quân *Tống* giao-chiến, trên nhờ phúc-lớn của thái-hậu, dưới nhờ có các tướng hết lòng gia sức, cho nên mới đánh một trận mà quân *Tống* đã phải đốc-bỉ bỏ về. Nay kẻ hạ-thần muốn nhân khi Trung quốc bị thua, lòng người đang lấy làm lo sợ, đem một lời an quân tinh-nhuệ thẳng đường kéo sang *Biện-kinh*, để bảo lại cái thù quân *Tống* vậy hầu thành *U-châu* ta khi trước. Dám xin thái-hậu chuẩn-tha cho.

Tiêu thái-hậu nói:

— Cứ như lời bàn của anh-người thì thật là bất lòng trung-thành với triều-đình, chỉ sợ khi-thế quá ư *Tống* triều-đình, chưa chắc ta đã có thể phá vỡ được.

Yên vương là *Hàn-khuông-tự* tâu rằng:

— Kẻ bề-thần xin cùng *Da-luật hưu-kha* tướng-quân cùng đi đánh *Tống*. Thần-đẳng sẽ tây cơ tùng biến, quyết thế nào cũng phải phá vỡ mới nghe.

Tiêu thái-hậu theo lời, tức thì giáng chỉ lấy *Hàn-khuông-tự* làm giám quân *Da luật-hưu-kha* làm tiên-phong, đem mười vạn tinh-binh đi đánh *Tống*.

Bọn *Hàn-khuông-tự* vâng lệnh, ngay ngày hôm ấy sửa soạn binh-mã tự *U-châu* theo đường *Toại-thành* tiến-phát. Bấy giờ đang vào tiết tháng chín, gió thu hây hẩy, khí lạnh hắt-hiu, đàn nhạn lơ thơ, lá cây vàng rụng, thật là một cái cảnh-tượng rất tiêu-điều vậy.

Quân *Liêu* đi trong mấy ngày, đã đến địa-giới *Toại-thành*, sách thành năm mươi dặm bố trại. Quan triều-thần ở *Toại thành* trông lên thấy cờ hoa *Tống*, tên gọi *Lưu-đình-hầu*, hòa *Tống*, tên gọi *Lưu-đình-hầu*, nghe tin quân *Liêu* thình-linh kéo đến, liền cùng các viên phó-tướng là bọn *Thái-ngạn tiền* và *Lý-hán-quỳnh* thương-nghị mưu kế.

Lưu đình hầu nói:

— Nước *Liêu* nhân thấy chân-cẳng ta thua trận, vậy nên thừa thắng đem quân đến vây thành, ta biết làm thế nào mà đối-địch cho được.

Thái-ngạn tiền nói:

— Nếu ta đem quân ra đánh, thắng bại chưa biết thế nào, ấn là phải dâng qui-hồ mới xong. Nay ta sẩm sẻ xin hàng, dụ cho chúng tiến vào trong thành thì chỉ đánh một trận quyết có thể thành-công được.

Lưu-đình-hầu nói:

— Kiếy là diệu, nhưng chỉ sợ quân *Liêu* có lòng nghi-ngờ, không nhận cho ta xin hàng, biết làm thế nào?

Lý-hán-quỳnh nói:

— Trước nết ta hãy đem lương tiền sang khao thưởng quân *Liêu*, kẻ kia thấy ta chân-thành, quyết thế nào cũng nhận cho hàng vậy.

Lưu-đình-hầu xuất hào mừng rỡ, liền sai sứ-giả sang trại quân *Liêu* xin hàng, và đem lương tiền sang, để xin khao-thưởng quân-sĩ.

Nguyên-soái bên quân *Liêu* là *Hàn-khuông-tự* hỏi rằng:

— Chết-tướng người muốn xin hàng, lấy gì làm tin?

Sứ-giả nói:

— Hiện có sai tôi đem lương-tiền sang đây, để xin quan nguyên-soái cho khao-thưởng quân-sĩ, rồi sau sẽ mở cửa thành đầu hàng.

Hàn-khuông-tự nhận lời cho hàng. *Da luật hưu-kha* nói với *Hàn-khuông-tự* rằng:

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiểu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Un marché public en Egypte il y a cinq mille ans

Sur une petite place bruyante, des paysans, des pêcheurs des revendeurs au détails sont accroupis sur plusieurs rangs, le long des maisons, étalant devant eux des pains, des fruits, des légumes, du poisson, de la viande crue ou cuite, des bijoux des parfums, des étoffes.

Les chalands défilent et s'enquièrent de la qualité des denrées: Chacun porte à la main quelques pièces de sa fabrication, un outil neuf, des souliers, une natte.

Deux d'entre eux se sont arrêtés en même temps devant un paysan qui expose des oignons et du blé dans un panier. Le premier a pour monnaie deux colliers de verroterie; le second un éventail arrondi à manche de bois et un de ces ventilateurs triangulaires dont les cuisiniers se servent pour activer le feu. « Voilà un beau collier qui te plaira, voilà ton affaire,» s'écrie celui-là; celui-ci: «Voilà un éventail et un ventilateur, » Le paysan ne se laisse pas troubler par cette double attaque; il procède avec méthode et saisit tout d'abord un collier pour l'examiner de plus près. Puis, de concessions en concessions, nos gens finissent par déterminer exactement le nombre d'oignons ou le poids de blé qui équivaut au collier ou à l'éventail

Maspéro

Một phiên chợ ở Ai-cập cách đây độ năm nghìn năm

Cạnh bọn ở khu đất nhỏ ồn-ào tấp-nập những người thôn-quê, những người đánh cá cùng những phường buôn thúng bán mẹt, ngồi tụ từng hàng từng dãy trước cửa các nhà, của ai hàng nấy, bày la liệt ra trước mặt nào quà bánh, hoa quả, rau-dưa, tôm cá, thịt tươi, thịt chín, nào đồ vàng bạc, đồ trang sức, đồ hàng tấm.

Khách mua, ai cũng xách vài thứ đồ dùng tay mình chế ra như đồ gì mới chế, giầy, chiếu; lũ lượt vừa đi vừa xem xét các thứ hàng.

Chợt có hai người cùng dừng chân đứng lại ở hàng bánh hành-tỏi và lúa-mì. Họ không mang tiền, nhưng một người có hai cái vòng pha-lê, một người có một cái quạt hình tròn cán gỗ, và một cái quạt-bễ hình tam-giác mà bọn nhà bếp dùng để thổi lửa. Người trước nói: « Này cái vòng này xinh lắm, bác ưa chứ? đổi nào!» Người sau cũng nói: «Này cái quạt này nhé, đổi chứ?»

Tuy rằng hai bên cùng tranh nhau chào hỏi, nhưng bác nhà quê không hề rối lắm; bác cứ lần lượt mà làm, cầm xem kỹ-càng cái vòng trước. Rồi thì hai bên mà cả với nhau sau ngã giá bằng lòng, đổi mấy chục ối lấy cái vòng và mấy cân lúa lấy cái quạt.

Thế-Xương dịch.

TÙNG ĐÀM

Câu chuyện buồn cười

Bản quán tiếp được bài sau này của một bạn đọc báo ở Trung-kỳ:

Buổi mai ngủ dậy, tôi ghé mắt ra ngoài, liếc thấy vừng kim-ô chân trời lấp ló, bóng ngọc thỏ đỉnh núi lờ-mờ, bụi bờ chim hót líu-lo, đường lối người đi lộn-xộn, gần xa quang cảnh, vui vẻ lạ lùng. Rửa mặt mũi, thay áo quần ăn vài chén cháo gạo, uống một bát nước chè, liền thung dung nhẹ bước. Lủi thủi một mình, lần theo con đường quanh co khúc khuỷnh ở nhà quê, tôi có ý tới chơi một làng kia ở gần núi, để thăm người bạn cũ, đã bấy lâu nay vắng mặt khuất lời, không hề gặp gỡ. Người này làm giáo sư ở một trường Dự-bị nọ, nghe đâu mới về nghỉ nắng. Dọc đường tôi nhìn đám cỏ xanh, dòng nước biếc, con diều liệng, cái quạ bay, sướng mắt lắm! nghe tiếng sáo tụi mục đồng thổi, câu ca dao người đi bừa hò, êm tai lắm, lại hít được cái không khí trong lành ở nơi đồng không mông quạnh, khoái chí lắm. Dần dà, khi đi khi nghỉ, sa-đà đến đứng bóng mới tới nơi. Tôi vừa bước chân vào nhà, không phải anh giáo mà thôi đâu, tất cả những người trong gia quyến thấy tôi, tay bắt mặt mừng, chào hỏi một cách ân cần hết sức.

Ông cụ già, thân sinh anh giáo lại tỏ lòng sốt sắng hơn nữa, cụ liền sai người bài trầu bưng nước, rồi cụ cho phép hai anh em tô được ngồi chung với cụ một giường để nói chuyện. Cụ năm nay tuổi ngoại thất tuần, da mồi tóc bạc, râu ria dài, đẹp như tơ, trắng như tuyết, xem chừng cụ còn sức lắm. Tính cụ vồng sạ, ăn nói dịu dàng, cụ đối đãi với tôi, thật chẳng khác gì con cụ. Chưa dập bã trầu, cụ cất tiếng hỏi tôi: -- Anh nay cày vại xong rồi à? sao được thong thả vậy? -- Thưa cụ! nhà cháu ruộng ít, làm lụng không mấy bữa, nay cũng sắp sửa xong. -- Vụ tháng năm vừa rồi, thóc lúa của anh chừng có ăn khấm quá mùa khác không? -- Dạ! cũng đắp đổi được, tuy rằng không dư dật mà giúp gì cho ai, cũng không đến nỗi đi vay kiếm của ai. -- Ừ! [illegible]

[illegible]

bùn, hai sương một nắng, nhưng rất có ảnh hưởng cho nhân-quần xã-hội đó, anh ạ! -- Thưa! lời cụ dạy đích đáng lắm. Nay cụ cho phép anh em cháu được phân trần một đôi câu chuyện với nhau.

-- Ừ! anh em cứ việc tự do nói phô cho vui, can gì đâu.

-- Anh giáo ơi! sao lâu lâu anh không gửi thơ thăm em với, hay là anh nghĩ: quân dân lễ cách chăng? -- Không dám thế, anh nói quá lời, sự tin sơ tờ vắng đó, xin anh vui lòng miễn chấp. Giấu chi anh, em bận việc luôn, ngày thì lo rao hơi rát cổ dạy dỗ học trò, đêm thì lo rán mắt chong đèn sửa soạn bài vở, vì thế, nên ít rảnh thời giờ. Một ngày cũng nghĩa chi lan huống chi kẻ đứa mình cùng nhau đèn sách mấy năm tròn, mà em nỡ nào ở ra lòng chim dạ cá vậy, anh nói thế, tội trời vạ đất, oan uổng cho em lắm. -- Em nói đùa thế đó mà! ở anh về nghỉ nè được mấy tháng? -- Được ba tháng ạ. -- nghỉ lâu thế, sao anh không cất gót ngọc xuống nhà em chơi? -- Xin khất đến tháng sau. -- Chớ bữa nay thong thả ở nhà làm gì, mà cứ rầy lần mai lữa mãi? Có mắc mín gì đâu mà cứ từ chối hoài...! -- Xin thú thực cùng anh! gần đây, em phải đi tỉnh học một tháng. -- Thật vậy à! làm thầy mà còn phải đi học nữa sao? -- Vì có nghị định, bắt năm nào cũng phải theo lệnh như vậy. -- Nếu như xin phép mà ở nhà có được không? -- Không được đâu, ở nhà thì quan cách chức lập tức, hề em liền, không còn nói lôi thôi gì được nữa đâu. -- Nguyệt bổng mấy rồi? -- Có mười hai đồng chi đó thôi. -- Lương tiền ít ỏi như vậy, thì anh chị và hai cháu, lấy gì mà tiêu dùng cho đầy đủ, lấy gì mà sắm sửa cho sang trọng? -- Chao ôi! đủ chi được anh! thiếu đầu hụt đuôi, may nhờ có thầy mẹ em làm ăn dư thừa nhiều ít, san sẻ bớt cho đó không thì cũng xé vạt và vai, mang công bị nợ, kẻ kéo đàng trước, người lôi đằng sau, cùng khổ đến nơi rồi. Câu chuyện chưa dứt lời, bỗng nghe ngoài cửa ngõ có tiếng chó xủa lau nhau, ba cụ cháu nhìn ra thấy một người, mặc quần vải quyền hai trăm, bận áo lương trơn ba chỉ, mắt đeo [illegible]

[illegible]

cây đào, đương ngó sững sốt mấy con bướm bướm bay đi lên lại trên ngành hoa, bất thình lình ở sau lưng nghe có tiếng thình thịch, ngoảnh cổ lại thấy thằng Cò (đày tớ) bước tới. Cò nói -- Hai anh vào nhà để cụ hỏi! -- Ừ, mày vào trước để cụ sai bấy giờ, anh em đứng dậy, choang vai hót cổ, thủng thẳng đi vào nhà, ngó quanh ngó quẩn, thì thấy thất biệt mông xa chừng đi dân mất rồi, xung quanh chỗ ngồi, phía dưới đất, còn lăn ra vài ba cái tàn thuốc, một đôi cái bã trầu thôi. Cụ chúng tiện ngồi lại quây quần như trước. Mau mồm mau mép, tôi liền hỏi: -- Thưa cụ ông ấy làm chức gì mà được thất phẩm? -- Một tên lính giản ở tỉnh chớ gì. -- Thưa ông ấy có thông chữ không? -- Có biết gì đâu, chữ nhất là một cũng không viết được. -- Trong nhà có khá không? -- Cũng nọ có gì, hồi trước được năm bảy sào đất, vài ba con bò thì cầm bán đi rồi, để lo lắng tan lót vào ở tỉnh, nay nợ nần còn nhiều. -- Vậy sao lính lại được ở nhà? -- Lần này hạ ban, lính ấy sáu tháng ở, sáu tháng về. -- Thưa, lính giản làm gì mà được thưởng thọ thất phẩm? -- Có ở thâm niên. -- Lính ấy công việc có như lính tập không? -- Có đâu, sắp lính ấy chỉ lo hầu trà hầu lá trong dinh các cụ, khi xách điếu ngà, khi ôm tráp cắc, khi thì lau giày đánh mũ cho các cậu ấm, lâm lúc cõng xe cho quan ông đi dạo mát, nhiều lần xách rổ cho quan bà đi chợ mua, lại một đôi khi cầm cái roi phúc-phí hạ đất tù phạm đi làm, công việc họ chừng ấy đó. -- Thưa cụ, ông ấy chừng có tuổi rồi, sao không xin về, ở lính làm gì cho khổ thân đã lụy? -- Lão đã chịu về hồi đi đó, cố ở vài ba năm nữa, may chi được thăng thêm vài ba trật, trước nữa có hưu-bổng, sau nhờ phúc ấm ông bà kiếm một tí viên-tử cho con đã chớ. -- Tham quá hè! mình đã nhờ ơn vua lộc nước rồi, mà còn tham quyền cố vị để dành phần cho con nữa hay sao? -- Ý anh ta như vậy đó. -- Thưa cụ, ông ấy ăn thứ mấy trong làng mình? -- Ăn tiên chỉ đó. -- Ở trong làng có tệ tệ gì không? -- Đáo để lắm, anh ta hay sinh sự luôn luôn. Khi thì trùng trợn bắt nạt nhân dân, khi thì xúi mưu tỷ ố của chức việc, thường cứ chực ai làm điều gì trái để tìm cách ăn đút giỏi lắm. Người làng tôi ghét anh ta như mình ghét cỏ đó anh ạ! -- Ghê gớm hè, một làng có mấy mươi dân, mà cũng có người [illegible]

[illegible]

lại hỏi anh giáo -- Con ơi! nước bạc đãi các thầy giáo như vậy, sao họ không làm đơn kêu cho thấu tai quan trên kẻ? -- Dạ thưa thầy! việc các thầy giáo tương xứng trang hạng đó, không phải một mình con mà thôi, tất cả những người trong 13 tỉnh xứ Trung-kỳ chớ, nhưng con không thấy ai kêu ca gì hết. -- E khi phải kêu con ạ! tục ngữ thường nói: « Cóc kêu lâu cũng thấu trời nữa, » mà lẽ tưởng « con có khóc thì mẹ mới cho bú chớ » -- Thưa thầy! nhà nước cầm cân, lẽ nào bên nặng bên nhẹ, rồi nhà nước cũng nghĩ lại chớ....! Nếu một mực làm như vậy, thì chẳng trở ngại cho nền giáo-dục lắm ru! -- Cụ hỏ tôi: Tôi cũng muốn cho thằng giáo xin thôi đi, để về làm ruộng đó, anh ạ! nghĩ mình chạy sấp chạy ngửa, lo cho con ăn học, ai ngờ cả tro cũng mất, cả trắt cũng hỏng, nghĩ lại thêm phiền. -- Thưa cụ! cháu nghe cụ nói, lấy làm cảm động lắm, nhưng xin cụ cứ yên tâm, cứ để cho anh giáo làm, chẳng can gì hết, nghề gõ đầu trẻ cũng là một nghề rất quan hệ cho cơ xở nước nhà đó, xem như người Nam-kỳ Bắc kỳ họ có lấy chức [illegible] miễn sai làm đến đâu, họ chỉ [illegible] trọn vẹn nghĩa vụ là được. -- Không phải! vì người hai xứ ấy, họ đã thoát ra khỏi cái vòng bó buộc rồi, chớ ở Trung-kỳ còn phải theo luật lệ Nam triều cho. Vậy ý riêng anh, anh nghĩ thế nào? -- Thưa cụ! cụ đã tỏ tôi cháu xin trả lời rằng: [illegible] « dân sao dân chi » nước cũng phải lấy dân làm gốc. Vậy nhà nước Bảo-hộ nay muốn sửa sang trăm công nghìn việc ở nước ta cho hợp cái chính sách khai hóa, tất nhiên phải có một nền tài-chính cho vững vàng đã, nay người mình mà ai ai cũng lo tìm kiếm mọi cách, làm cho được trừ sưu miễn thuế, thì nhà nước biết nhờm nhờ vào đâu? Một người làm ruộng ăn làm khó sở, chân lấm tay bùn, rìu bu lìa nát, một người thợ rèn ngồi bên lò lửa, sém mặt cháy mày, đổ mồ hôi sôi nước mắt, một người đi câu, chèo con thuyền ra giữa vời, hy-sinh cái tính-mạnh cho dòng nước biếc, lớp sóng đào, một người lái buôn, đèn gánh đè vai, co lưng thắt đáy, áo xế quần xơ, tất cả những hạng người ấy cũng quản những nông nỗi nghèo hèn, vợ kêu đói, con kêu rách, quyết làm ăn chạy chọt cho đủ $ 2 mà phụ thêm cho công-sản nữa, huống chi là mình nhiều ít cũng nhờ lộc nước, mà đành thua kém họ, thì chẳng thẹn thùng với râu mày ru! -- Anh này họ không được mấy mà nói phô phân giải nghe lịch lãm lắm, thú vị lắm. -- Thưa! cháu không dám. -- [illegible]

[illegible]

chơi, nghe câu chuyện buồn cười ấy, xem chừng cũng ích lợi đôi chút, vậy chẳng kể những lời lẽ sống sít, tư tưởng sơ sài, xin thuật lại đầu đuôi cho khán-quan xem để bình phẩm cho vui.

Tả tường Trần-đình Phiên

Cuộc thi thơ

[illegible]

MMMMXLVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Miếu thánh xây từ Lý phải không.
Mượn giống cỏ hoa nên Cối, Hạnh,
Tỏ màu non nước cảnh Tô, Nùng.
Riêng đây tường Khổng cao và nhận.
Gần đó thành La phẳng một vùng.
Còn giời con Hồng còn chữ Hán,
Còn hương quốc tế tỏa tây đông.

MMMMXLVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Miếu Khổng còn truyền dấu hóa-công.
Nhật nguyệt gương trong vàng sóng Tử
Cung tường nếp cũ biếc rêu Nùng.
Cố-đô mấy chỗ xoay dâu bể.
Cổ Giám riêng đây vững núi sông.
Rực rỡ xuân kinh in kiểu hệt.
Nén hương Bình, Khán khói đôi lòng.

Nguyễn-tiến-Phan
Làng Hoàng-mai Hà-đông

MMMMXLVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Miếu dựng ai tường ý hóa-công.
Quanh quất thành La non nước bọc,
Lo loe đàn hạnh lửa nhang chung.
Gác khuê vẻ anh giăng thu tỏ.
Hồ vọng nguồn sâu mạch đạo trong.
Miếu mạo xây nên điểm cố quốc,
Vững bền đọ tuổi với Tô, Nùng.

MMMMXLIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.
Đâu gọi là văn miếu đấy trông.
Đàn hạnh dấu thơm nhang khói đượm
Thành la mạch dẫn nước non thông
Cung tường sá ngại tay Hồ Mạc.
Hoa cỏ thêm tươi mặt Nhị Nùng.
Xây đắp nào hay trời tựa ý,
Đá mòn sông cạn miếu đây không.

Nguyễn-đại-Tiệp
Làng Hoàng-mai Hà-đông

MMMML

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Nền cũ là đây đạo vẫn sùng,
Ô-tô thổ-quang lồng cõi Á
Cung sâu tường thẳm ngất miền Đông.
Khai quang bờ liễu nền trinh tiết,
Mở rộng côn-đồ nết hiếu-trung,
Tế-độ bụi trần sao để ám
Kim-ngâu Hoàn-kiếm đục màu trong.

Nghiêm-xuân-Sảng Kiến-An

MMMMLI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn miếu tôn nghiêm rất lạ lùng,
Vạn nhận cung tường làn khói tỏa,
Ức niên hương hỏa phụng thờ chung
Tố-vương nghiệp lớn lừng phương bắc
Sư biểu danh thơm khắp bể đông,
Nhân hỏi làng nho nơi đạo Khổng
Giang sơn mở mặt đấng anh hùng.

Nguyễn-Mùi Hanoi
(Còn nữa)

DU-KÝ

Bài ký đi chơi động Từ-Thức

Ngày mùng 2 tháng sáu năm Bính-[illegible] gió rào rào, tri-kỷ ba người rủ nhau đi xem hang Từ-Thức. Nói đến tên Từ-Thức mà tự-nhiên tươi tỉnh con người, ý chừng cái lòng thanh bạch của mình cũng muốn theo đòi cái dạ thanh-cao của vị thần-tiên ấy. Quí hóa thay, sánh cùng các nước giàu mạnh ở trên hoàn-cầu, nước mình tuy là yếu hèn, nhưng kém về cái lợi quyền mà thôi, chứ cái vẻ thanh-cao, cái nền văn-hiến, cũng đứng trong bậc nhất nhì, chuyện Từ-Thức và hang Từ-Thức hiện có bây giờ, cũng đủ làm chứng, chưa cần phải nói đến các danh-sơn thắng-cảnh ở những nơi khác làm gì, kém đàng nọ mà hơn đàng kia, cũng là không kém, xin anh em đồng-bào cứ việc vững dạ là con tiên cháu rồng mà tu tài luyện đức đi, rồi ra rồng kia biến hóa, tiên nọ giáng trần, công việc gì cũng làm xong hết thảy, đừng thấy sóng cả mà ngã tay chèo!

Muốn đến hang Từ-Thức, phải đi qua huyện Nga sơn (Thanh-hóa) từ huyện lỵ Nga sơn đến đây, chừng 5, 6 kilomètres, đường đi cũng thẳng, ô-tô, xe đạp, xe tay đều đi được, đi đến tận chân núi, mươi ăn bước nữa là vào tới hang.

Khi đi đã gần đến nơi, hiện hình trước mắt, thôi thì núi nhỏ đồi to, trùng trùng điệp điệp, như muốn như nấn, như chực lùi lại mà lại bò đi, hỏi tên núi là gì, người bạn bảo rằng: « Vạn-lý trường-thành » mạch nó ăn mãi đến tỉnh Tuyên, gần sang bên Tàu, chân nó đến Điền-hộ là hết, ở đó là bể, sau hỏi đến ông coi từ, người làng có đến, giữ từ đã hơn bốn năm nay, thì ông ấy trả lời rằng: tôi cũng chẳng biết tên nó là gì, chỉ thấy một đoạn này gọi là núi Từ-Thức.

Khi còn đi xe ngang núi, thấy một nơi miếu mạo quét vôi trắng trắng, đoán bản văn-chỉ trong làng, sau hỏi ra, y như lời mình đã nói, họ lại nói thêm rằng: đó là văn-chỉ làm trên cái đầu con voi, nhưng cứ như ý mình thì nhà phong-thủy xem lầm mất rồi, có phải đất ấy là con voi, thì nơi dựng văn-chỉ là cái vòi, không phải cái đầu, giá dựng trên cái đồi cao ở liền đấy, thì mới đúng là văn-chỉ trên đầu con voi, mình nghe nói vậy, mà bàn phiếm ra thế, chứ địa-lý đúng hay không đúng, cũng không thể nói quyết được, và điều đó không can hệ chút nào đến phong-hóa.

Cách hang chừng 5, 6 bước chân, làng Trị-nội có dựng một ngôi đền thờ, thờ đức « Thượng-đẳng sơn-thần » tên đền gọi là « Bồng-đảo-từ » [illegible]

[illegible]

hình như các vị thiên tiên ngồi chơi uống rượu, cảnh ấy hài trí ngay ở miền non, đã gọi là tiên, bao giờ cũng tự nhiên, có vẻ cao thượng vẻ sáng, cho nên mắt trần nhìn lên, không hề sợ hãi mà cũng không chút chê bai, tiên xem mình, mình lại xem tiên, tự nhiên nhi nhiên hay quá.

Khách trần mới đến cửa tiên, lòng xưa hãy còn nửa say nửa tỉnh, nóng nảy bồn chồn, giục anh em đốt đèn, mau mau ta còn tìm vào cảnh thế, may sao ông từ thấy mình đến đã chỉnh đuốc ngay, mình vừa cất tiếng giục, thì ông từ đã đốt đuốc xong, thân hành đi trước mà dắt anh em vào sau cái cửa thiên; luồn đến động bên trong, thì ở về phía tây, đuốc đơ lên người mới đi được, chứ cái đèn lồ của ta đưa vào đấy, chẳng khác đom đóm lập lòe ban đêm tí nào! « Này kho tiền, này kho "bạc" » kể hướng đạo vừa nói thế, vừa dơ đuốc cho coi, mắt coi cũng lấy làm đẹp. Sau hai kho ấy, Tạo hóa có tạc một vị bình nhân, xem ra cũng giống con người canh cửa. Ờ hay! người này chắc là chính trực thì phải, nếu mà quất quéo, tư người nọ, tái kẻ kia, chỉ vụ cái tư lợi cho mình, ăn của tiền mà không canh giữ cho tiền thì tiền cũng đã mòi đi xa rồi, bây giờ chỉ còn đeo cái tiếng xấu.

Còn nhiều thạch nhũ, [illegible] bay, [illegible] thư, hình dạng coi không được hết. [illegible] thứ nhì, đi được mấy bước, thì đến « cây vàng », ô hay chữ từng đá đứng trong đám tối, gặp được ánh sáng cây đuốc, mà lại lóng lánh tia vàng, hình như muốn đe nẹt con người tham nhũng mà đón hỏi những bậc thanh liêm, ý chừng đá kia đã mở miệng hé răng vàng mà nói rằng: mi có tham nhũng, đến đây ta cho, chớ có chỉ vì tình tham mà tàn nhẫn khốc hại, con nhà nòi giống, ông đã thanh liêm, tô xin biếu hết, cái đức lớn cái công to, cái tiếng thơm, là tiền là bạc, ăn tiêu bao giờ cho hết, chắn chắc hưởng cũng không cùng. Song đến con (Rồng) ấy mới xinh, đố nhà mỹ-nghệ nào vẽ nổi rồng ấy, hay nặn nổi rồng ấy, rồng ta có đầu có mình có đuôi cẩn-thận, đầu hơi nghểnh lên, chừng đợi thời thế chăng? mình thời vòng khúc, hình như đương vẫy toan bay, đuôi thời xuộn lại rồi thò ra, có ý ve vẩy, mình coi thấy vậy, tự nghĩ rằng rồng này có tài biến hóa phi đằng, muốn bay lúc nào thời bay, cần gì phải đợi cơn mây như lời tục thường nói, rồng tiên khác hẳn rồng trần, trần tục hay ưa hiếp lẫn nhau, cho nên cả rồng cũng phải chờ đợi cơn mây, chứ tiên là tiên, thì rồng của tiên cũng không hề mắc cái vòng [illegible]

[illegible]

(Còn nữa)

Trương-Sơn Nguyễn-duy-Tinh

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiểu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

La plaine était ténébreuse. Des brouillards bas, courts et noirs rampaient sur les collines et s'en arrachaient comme des fumées. Il y avait des lueurs blanchâtres dans les nuages. Un grand vent qui venait de la mer faisait dans tous les coins de l'horizon le bruit de quelqu'un qui remue des meubles. Tout ce qu'on entrevoyait avait des attitudes de terreur. Que de choses frissonnent sous ces vastes souffles de la nuit !

Le froid le pénétrait. Il n'avait pas mangé depuis la veille. Il se rappelait vaguement son autre course nocturne dans la grande plaine aux environs de Digue. Il y avait huit ans ; et cela lui semblait hier.

Une heure sonna à quelque clocher lointain. Il demanda au garçon :

— Quelle est cette heure ?

— Sept heures, monsieur. Nous serons à Arras à huit. Nous n'avons plus que trois lieues.

En ce moment il fit pour la première fois cette réflexion, — en trouvant étrange qu'elle ne lui fût pas venue plus tôt : que c'était peut-être inutile toute la peine qu'il prenait ; qu'il ne savait seulement pas l'heure du procès ; qu'il aurait dû au moins s'en informer ; qu'il était extravagant d'aller ainsi devant soi sans savoir si cela servirait à quelque chose. Puis il ébaucha quelques calculs [illegible] des cours d'assises commençaient à neuf heures du matin ; que cela ne devait pas être long, cette affaire-là ; que le vol de pommes, ce serait très court ; qu'il n'y aurait plus ensuite qu'une question d'identité ; quatre ou cinq dépositions, peu de chose à dire pour les avocats ; qu'il allait arriver lorsque tout serait fini !

Le postillon fouettait les chevaux. Ils avaient passé la rivière et laissé derrière eux Mont-Saint-Eloy.

La nuit devenait de plus en plus profonde.

VI

La sœur simplice mise a l'épreuve

Cependant, en ce moment là même, Fantine était dans la joie.

Elle avait passé une très mauvaise nuit. Toux affreuse, redoublement de fièvre ; elle avait eu des songes. Le matin, à la visite du médecin, elle délirait. Il avait eu l'air alarmé et avait recommandé qu'on le prévînt dès que M Madeleine viendrait.

Toute la matinée elle fut morne, parla peu, et fit des plis à ses draps en murmurant à voix basse des calculs qui avaient l'air d'être des calculs de distances. Ses yeux étaient caves et fixes. Ils paraissaient presque éteints, et puis, par moments, ils se rallumaient et resplendissaient comme des étoiles. Il semble qu'aux approches d'une certaine heure sombre, la clarté du ciel emplisse ceux que quitte la clarté de la terre.

Chaque fois que la sœur Simplice lui demandait comment elle se trouvait, elle répondait invariablement : Bien. Je voudrais voir monsieur Madeleine.

Quelque mois auparavant, à ce moment où Fantine venait de perdre sa dernière pudeur, sa dernière honte et sa dernière joie, elle était l'ombre d'elle-même ; maintenant elle en était le spectre. Le mal physique avait complété l'œuvre du mal moral. Cette créature de vingt-cinq ans avait le front ridé, les joues flasques, les narines pincées, les dents déchaussées, le teint plombé, le cou osseux, les clavicules saillantes, les membres chétifs, la peau terreuse, et ses cheveux blonds poussaient mêlés de cheveux gris. Hélas ! comme la maladie improvise la vieillesse !

A midi, le médecin revint, il fit quelques prescriptions, s'informa si M. le maire avait paru à l'infirmerie, et branla la tête.

M. Madeleine venait d'habitude à trois heures voir la malade. Comme l'exactitude était de la bonté, il était exact.

Vers deux heures et demie, Fantine commença à s'agiter. Dans l'espace de vingt minutes, elle demanda plus de dix fois à la religieuse : Ma sœur, quelle heure est-il ?

Trois heures sonnèrent. Au troisième coup Fantine se dressa sur son séant, elle qui d'ordinaire pouvait à peine remuer dans son lit : elle joignit dans une sorte d'étreinte convulsive ses deux mains décharnées et jaunes, et la religieuse entendit sortir de sa poitrine un de ces soupirs profonds qui semblent soulever un accablement. Puis Fantine se tourna et regarda la porte.

Personne n'entra ; la porte ne s'ouvrit point.

Elle resta ainsi un quart d'heure, l'œil attaché sur la porte, immobile et comme retenant son haleine. La sœur n'osait lui parler. L'église sonna trois heures un quart. Fantine se laissa retomber sur l'oreiller.

Elle ne dit rien et se remit à faire des plis à son drap.

La demi-heure passa, puis l heure. Personne ne vint. Chaque fois que l'horloge sonnait, Fantine se dressait et regardait du côté de la porte, puis elle retombait.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Kể-đức tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Giữa cánh-đồng xung-quanh tối mịt. Những áng sương-mù thấp-thấp, ngẩn-ngủi mà đen xì hình như bò trên những ngọn đồi, rồi lại bay lên như khói. Trên mây có ánh-sáng lờ-mờ trắng trắng. Một trận gió từ đâu ngoài biển thổi vào, khiến cho khắp một vùng quanh nhỡn-giới góc nào cũng thấy ầm-ầm như thể ai đánh rung bàn đồ ghế vậy. Thoáng nom thấy cái gì, cũng đã hình như có vẻ run-sợ cả. Trong những lúc vũ-trụ thở phì-phào ban-đêm đó, biết bao nhiêu là sự-vật phải ghê-rợn.

Ông nghe mình thấy lạnh thấu xương. Vốn từ tối hôm trước ông chưa ăn miếng nào cả. Bấy-giờ ông phảng-phất nhớ đến cái đêm hôm mình đi bơ-vơ giữa cánh-đồng gần thành *Digne* thuở trước. Tính ra đã tám năm rồi. Vậy mà lúc ấy tưởng chừng như đâu mới đêm qua.

Văng-vẳng đàng xa-xa có tiếng chuông nhà-thờ nào điểm giờ. Ông hỏi thằng bé:

-- Mấy giờ thế nhỉ?

-- Thưa bẩy giờ. Tám giờ thì tới *Arras*. Còn phải đi ba dặm nữa.

Đến tận lúc ấy ông mới nghĩ đến câu — mà lạ sao chưa bao-giờ nghĩ đến — có lẽ công-phu ta đi vất-vả như thế này vô-ích; phiên tòa đại-hình khởi từ bao-giờ ta cũng không hay; giả-sử trước khi đi, ta thăm-dò cho biết mới là phải; ta cứ cắm cổ mà đi cho lấy được, đi mà không biết có ích gì không, như thế này thật là cuồng-dại. -- Rồi thì ông tính nhẩm trong bụng: Thường [illegible] -- mà cái việc này chắc hẳn xét hỏi không lâu; -- việc ăn-trộm táo thì có gì mà không xong ngay; -- quan tòa hỏi ba câu là hết, về sau chỉ còn có việc nhận mặt tên tù phạm tội; -- bốn năm người chứng là cùng, thày kiện cãi phỏng còn có câu gì; -- thì ra khi ta đến nơi, đã xong từ đời kiếp nào rồi!

Thằng bé cứ quất ngựa hoài. Xe đi qua đò, làng *Mont-Saint-Floy* đã ở sau lưng.

Trước đã tối mù tối mịt.

VI

Cái gan không nói dối của bà xơ Simplice

Trong khi ấy thì *Fantine* tự-dưng nổi một cơn mừng-rỡ.

Đêm hôm trước băn-khoăn không ngủ. Ho sù-sụ, da lại thấy nóng nhiều gấp bội; mê-mê mẩn-mẩn suốt đêm. Sáng ngày ra khi quan thầy-thuốc đến thì nàng đương cơn sảng. Quan thầy thuốc thấy vậy hơi lo, có dặn rằng, hễ ông *Madeleine* đến thì ai khá chạy báo ngay cho ngài biết.

Suốt cả buổi sáng, cái mặt lầm-lầm ít nói, mà luôn tay gập vuốt chăn giường, miệng thì lẩm-nhẩm cái gì hình như là tính đường đi đâu. Hai con mắt thì sâu hoắm mà lừ-đừ. Thường thì như mắt đã mất tinh-thần, nhưng thỉnh-thoảng lại vượng lên một cơn, thì hồi-dương lại, mà con mắt hóa ra sáng quắc như sao. Xem như thế thì hình như người-ta đến cái giờ sắp chết, khí sáng dương-gian đã sắp tắt đi, thì lại hay có khí sáng trên trời chiếu vào mình, làm cho có vẻ rạng-rỡ.

Mỗi khi bà *xơ Simplice* đến hỏi thăm, thì nàng cứ một câu mà đáp: -- Tôi đã khỏi. Tôi muốn gặp mặt ông *Madeleine*.

Mấy tháng về trước, chính giữa độ nàng *Fantine* đánh rơi đâu mất cái vẻ e-lệ sau cùng, mới đâm trơ lần thứ nhất, mới biết mình rằng thân này đến chết cũng không còn gì là vui nữa, bấy-giờ con-người chỉ còn có cái bóng; bây-giờ thì cái bóng cũng không còn, chỉ còn có cái ma nó dính một thì vào cái xác tàn đó mà thôi. Cái tâm-bệnh đã nặng rồi, thân-bệnh lại nặng nữa, làm cho thân-thể tụy-liệt. Thành ra con-người hai-mươi-năm tuổi đang xuân đó, mà trán đã nhăn, má đã nheo cả lại, hai lỗ-mũi hình như bẹp dí, răng long hết, mặt bủng da chì, cổ thì ngẳng, hai bên xương vai lòi ra, chân tay như ống sậy, cái nước da thì xám như sắc đất, món tóc xưa kia vàng-vàng đẹp thế, bây-giờ đã lẫn nhiều tóc bạc. Than ôi bệnh nó làm được nên già!

Buổi trưa, quan thầy-thuốc lại đến, dặn dò và kê cho cái đơn khác, hỏi thăm xem quan thị-trưởng từ sáng có đến nhà-thương chăng, rồi lắc đầu.

Thường thì ông *Madeleine* ngày nào cũng hay đến thăm *Fantine* vào lúc ba giờ chiều. Ông thường cứ đúng giờ ấy thì đến, vì ông biết rằng làm gì đúng giờ cũng là một cách xử-thế lấy lượng.

Độ hai giờ rưỡi thì nàng *Fantine* đã thấy băn-khoăn nóng ruột. Trong khoảng hai-mươi phút đồng-hồ nàng hỏi bà *xơ* kể đến mười câu: -- Mấy giờ rồi, thưa bà?

Khi ba giờ đánh chuông, dứt tiếng chuông thứ ba thì nàng ngồi nhỏm dậy, thường thì trở mình trong giường cũng khó-nhọc mới được; nàng chắp hai cái bàn-tay đã thoát-nhục và đã bủng ra rồi, nàng thở hắt ra một tiếng như mệt-nhọc như rã-rời. Rồi nàng quay hẳn mình lại mà nhìn ra phía cửa.

Không có ai vào, mà cửa thì không thấy mở ra.

Nàng ngồi lặng yên như thế trong một khắc đồng-hồ, mắt cứ nhìn chòng-chọc vào cái cửa, mình thì như ngậm lấy hơi không cựa-cậy. Bà *xơ* không dám hỏi-han chi cả. Đồng-hồ nhà-thờ đánh ba giờ một khắc. Bấy-giờ thì nàng lại nằm phịch xuống.

Nàng không nói-năng gì cả, lại cứ hai tay gập và cuộn cái đầu chăn-giường.

Qua nửa giờ, rồi qua hẳn một giờ nữa. Cũng không có ai lại. Cứ mỗi lần có chuông đồng-hồ đánh, thì nàng lại nhỏm dậy mà nhìn về phía cửa, không thấy ai thì lại nằm phịch xuống.

(Còn nữa)

Tự do diễn đàn

Trách-nhiệm đàn-anh đối với sự cải-lương ở thôn-quê ta nay thế nào?

Đã lâu nay ở thôn quê ta bất cứ làng nào, dân xã nào, hễ động nói đến chuyện đàn-anh, cũng đều lấy câu: « Cả rừng có cây gỗ to! Cả đầm có con cá lớn! » để cung bốc-đương đàn-anh, tôn-sùng đàn-anh. Phải lắm, bọn cùng-đinh hạ-hộ ở các miền thôn-quê ta mà biết công-nhận đàn-anh như thế, cũng là lẽ tất-nhiên ở trong vòng thiên diễn vậy.

Song ta thử hỏi người đàn-anh thế nào, thì hưởng được cái danh-dự đặc-biệt của công-chúng đó? Vấn-đề này ký giả tưởng cũng khó mà trả lời được ngay. Có người bảo: Các ông chức sắc kỳ-mục hay lý-hương đương thứ ở các dân xã ta bây giờ, là các cây to cá lớn chứ ai. Có người bảo: Những ông hào-trưởng trong làng, đã đủ lệ trung-đinh, có chân hàng-xã, hay đã hi-sinh cho làng mấy toà ruộng, hiến cúng cho dân mấy trăm bạc, để hưởng [illegible] lợi quyền ngôi bứa kia, là cá lớn cây to chứ ai. Nếu bảo thế mà cho là đúng là phải, thì khác nào: Ta thường thấy ông quan hay mặc áo gấm rồ [illegible] mà không chịu xét xem, những người mặc áo gấm kia, là những hạng người có tư-cách khác nhau như thế nào.

Vả lại ở một dân xã, một thôn quê, thiếu chi người đốc bầu nhiệt-huyết tưới mầm vun gốc cho nhân-quần; dong đuốc văn-minh, chỉ lối đưa đường cho công-chúng. Lại thiếu chi người nghĩ mình phương-diện, coi ngôi bứa như thánh-thần, ra vẻ quyền-hành, lấy thịt xôi làm tính mệnh.

Ấy đó, cũng một tiếng đàn-anh, cũng một bọn tai mắt thôn-quê, tiêu biểu dân xã mà cái tư-tưởng cái tinh-thần, còn sai lạc nhau như thế. Vậy ta muốn giả lời cho đúng, tất phải lấy tâm lý đàn-anh, hành-vi đàn-anh, mà xuy-xét mới phải. Nói tóm lại thì bọn đàn-anh ở thôn quê ta nay, có thể chia làm hai phái: một là phái chân-chính; hai là phái giả-mạo.

Phái chân-chính, là những bọn có kiến-thức rộng-rãi, có tư-tưởng cao-xa, có cái quan-niệm đối với tổ-quốc với đồng-bào; không lấy sự vinh-thân phì gia làm cần, mà lấy sự ích-chung lợi dân làm hấp; ghé vai gánh việc, trừ bỏ những điều hủ-tục cho dân; đứng mũi chịu sào, mở mang những mối lợi chung cho xã. Ông Bùi-cầm-Hồ ta xưa, cũng là một người đàn-anh trong làng Độ-liêu dân-thôn ở gần Hồng-lĩnh, đồng điền thường bị nạn khô, ông xướng-xuất cho dân, đào cừ chứa nước, đặt cống làm rồng, cứu được hơn nghìn mẫu ruộng, khỏi cái nạn tiêu-khô. Sau ông tạ-thế, dân thường cảm cái ơn sáng-lập của ông, dựng miếu thờ ở dưới núi Bạch-tị. Lại như những bọn đàn-anh ở các làng, mà đã thi-hành được cái mục-đích cải lương ngày nay, thì phần nhiều cũng đã hiểu thấu được câu: « Kính hương do phụ, ái lệ tự nhi » của Thái-tây kia nên đã hết sức hô hào, trổ tài cán-cán, cổ-động cho dân xã, thay lệ đổi tục, bắc ngõ xây đường, mở mang được nhiều phần ích lợi. Xem đó thì bọn đàn-anh ấy, há lại không đáng là cây to, cá lớn hay sao?

Phái giả-mạo là những bọn có cái kiến-thức coi trời bằng vung, có cái tư-tưởng đội sống mát-mạ, và cũng có cái quan-niệm bới lông tìm vết, lấy thịt đè người nữa. Dựng đình dựng đám, đem ngôi bứa làm kế thân gia, bắt vạ bắt khao, giữ tục lệ làm mối khẩn-phúc. Lại còn ngày thường dương cạm đỏ bạc, lừa lũ các sinh, rắc bả yên-hoa, dử phường ngu-xuẩn. Thậm chí đương nay có bọn giả-mạo, ở một làng kia, lập cho làng một cái lệ rất thảm là: phàm trong nhà nào có cha già mẹ héo, nếu không lo được cỗ-bàn mời đàn-anh đến huấn-lễ, thì khi cất đám, không được nhà mồ gậy, dụng kèn-trống, con cháu chỉ được phép thi-hành một cách như tống táng kẻ dịch-lệ nào đó thôi. Gớm ôi! thảm chưa? chẳng hay bọn đội lốt đó, có đáng công-nhận là cây to cá lớn ở thôn quê ta không?

Tóm lại thì bọn đàn-anh ở thôn-quê ta ngày nay, nếu không đặt mình vào cái địa vị chân-chính, thì tất cũng đề toàn vào cái danh-hiệu giả-mạo, người không ở chỗ này, tất ở chỗ kia, bên chân, bên giả, thường phản-đối nhau, mà có lẽ xa cách nhau một trời một vực vậy. Nhất là ở vào cái thời-đại trí-não cạnh-tranh cựu-tân giao-thiệp này, thì phái giả-mạo lại càng mãnh-liệt lắm, mà có lẽ nay đã bành-trướng ra khắp thôn-quê ta rồi.

Từ khi chính-phủ hạ-lệnh cải-lương, thì phái giả-mạo đã ra cổ đâu họ cũng biết cái chủ-nghĩa của chính-phủ, mà vì dân cải lương, vì dân đổi tục, là muốn cho các làng bỏ thói giã-man, dựng nền tiến-hóa. Nên trước khi họ còn ngồi trong tấp xôi thịt trông ra, thấy cái vẻ văn-minh rực-rỡ, thì họ đã toan sở ý hoan-nghênh. Sau khi họ đứng ngoài nhìn vào, thấy những ngôi bứa, tục lệ, kính biếu, phần phò, thời lại sinh lòng luyến-ái. Thực cũng không may cho họ, gặp phải thời-buổi biến thiên này, làm cho họ đã hao-tổn mất bao tinh-thần, mất bao tâm-huyết, nào lo sao tròn đối với chính-phủ, nào tính sao cho cho được đối với dân thôn, suy đi tính lại muôn nghĩ nghìn lo, mới được cái chính sách « một gà hai mẽ »! Nhà có việc hiếu thì theo hương-ước, nộp tiền kỷ-niệm, lĩnh giấy biên-lai; nhưng trong nhà hiếu chủ, bao giờ cũng phải có phần kính phần biếu, theo cho đủ lệ. Kẻ có việc khao, thì theo tân-nghị, nộp tiền chiết can, giao lại thủ-quỹ, nhưng ở nhà có khao, thế nào cũng phải đặt cỗ ngồi cỗ dựa, làm cho đúng ngạch. Ấy đó cái [illegible] hành ở các thôn quê ta nay, tưởng cũng được một số khá nhiều, nghĩ có ngán không?

Tuy thế mặc lòng, chính phủ cũng đã biết trước rằng: việc cải-lương cần phải có người hay. Vậy muốn cho việc cải lương có lắm người hay chóng kết quả, thiết tưởng chính-phủ lại phải rộng ân thi-hành cho dân xã hai kế này: Một là các quan tỉnh lỵ, thời thường đi hiểu-thị các miền thôn-quê, vì dân trí đương buổi mập-mờ ở những nơi ngõ hẻm hang cùng, về phần kiến-thức đã không được rộng, lại gia dĩ lắm kẻ cuồng hoặc, làm cho bế-tắc thêm ra, nên dẫu muốn nói theo cái trình-độ tỉnh giảm cũng khó mà kêu cầu vào đâu, nếu nay tai được nghe những lẽ công-bằng, có được in những chuyện lợi-ích, thời bọn đội lốt kia, dẫu muốn làm cái thủ đoạn « cả vú lấp miệng em » cũng không sao nổi. Hai là chính phủ gia ơn tưởng-thưởng cho bọn đàn anh đã tuân hành được những mục-đích cải-lương. Vì lòng cảm-tưởng của thôn-quê, phần nhiều sùng-thượng về đường danh dự, nếu những người đã có sống lý chính dân tục, mà lại được cái danh-dự vẻ-vang của Chính-phủ ban cho, thời cái lòng cải-tà qui-chính, chắc cũng chẳng bao lâu sẽ có ngày đất khoán hai mả, mà xô đẩy lên con đường cách cố đỉnh tân kia vậy.

Nói đến đây, lại nhớ đến kỳ báo Trung-bắc ra hôm mồng 5 tháng 5 tây vừa rồi, có bài: « tục lệ thôn quê bởi đâu sinh ra », của ký giả đăng trong mục tự-do diễn-đàn, để tán-thành cái-lương của làng Thượng ở xã Viên-nội tỉnh Hà-đông. Vì làng ấy đã cắt bỏ được cái lệ yến ẩm với hàng xã ở công-đình. Ngờ dân hàng-xã khi tiếp được số báo ấy, thấy đã-động [illegible] phá đổ mất cái tụp xôi-thịt của hàng xã rồi, nên cái xung nhau náo-động khác thường, kẻ thì bàn: đứng riêng mấy làng ăn uống với nhau, người thì nói: làng Thượng còn nợ mấy bữa nữa. Song ký-giả cũng không ngã lòng, vì đã chắc rằng xã Viên-nội là xã có văn-hiến, có trật-tự có lòng quan-cảm rất mau, về phần đàn-anh chân chính ở xã ấy, cũng không thiếu gì người, có lẽ nào các cụ lại cứ điềm-nhiên, đóng cửa ngồi nhà; ngâm câu: « Bất quản tha-nhân ngõa thượng sương », để mặc kẻ chân-thủ lục tục, gieo cái vạ cho hậu-vận xã nhà hay sao???

Quả thế, được ít lâu đến hôm mồng mười tháng tư ta các cụ hàng-xã, đã cho người đến hỏi cái mục-đích « cải lương xã mới » của làng Thượng định ra thế nào? Tuy bấy giờ làng Thượng chưa giả lời, song các vị đàn anh, phần nhiều người đã quyết định rằng: Sau này làng nào có mời hàng-xã theo thần hội tế nữa, thời làng ấy chỉ được dùng trai-bàn làm yến-tế, mà hàng xã có hội họp tại đình, cũng chỉ được dùng phù-trà làm yến-tiệc mà thôi. Và lại quyết định cả lệ trong làng rằng: Từ nay giở đi, các nhà tư có việc hiếu-hỉ khao vọng gì, không được mời công-dân nữa, mà công-dân cũng không được dùng các nóc đi yến-ẩm ở nhà tư nữa.

Mấy lời của các cụ làng Thượng bàn đó, các làng tiếp được, chắc cũng tỏ lòng hoan-nghênh. Vì các cụ ta đã thường nói rằng: « Ăn uống lắm hại con cháu nhiều! » câu ấy thực đáng làm gương.

Nói cho ý ái, thời cái trình độ ở thôn quê ta nay, đành đã thoát về cái buổi đời xôi-thịt lâm gần nước rồi, mà cái trách-nhiệm của đàn anh ở các thôn-quê ta nay, thời lại phải dìu-giắt con em, sửa sang trật tự cho dân xã, ngày càng rộng nở thêm ra.

Mong rằng các vị đàn anh ở các dân xã mau mau xướng xuất, để trên khỏi phụ lòng chính-phủ, dưới khỏi phụ cái tiếng cây-to cá-lớn của con em xưng-hô kia vậy. Mong lắm, mong lắm l....

Hữu phủ Nguyễn-duy-Ngung.

Việc Nam-kỳ

GIA ĐỊNH

Một đám hỏa tai rất dữ dội. — Một rãy nhà lá tại làng Nhơn-mỹ (Gia-định) kề đầu cầu Long-kiển bị cháy rụi trong đêm 25 Juillet 1926 hồi 10 giờ tối.

Cháy hết 27 căng, thiệt hại phỏng tính 3280 p. 00. Nhà cửa đồ vật liệu cháy hết, cháy 2 chiếc tam bản, chết 4 con heo, song không thiệt mạng tới người.

Rủi khi lửa phát cháy nước cạn không phương cứu chữa mà cũng may không gió, nếu có gió ắt bắt cháy qua rãy bên kia đường nữa. Tàn bay qua Long-kiển nhờ mỗi nhà đều phòng bị nên tàn rớt liền chữa tắt khỏi hại.

Hồi ra lửa phát tại nhà thị Lềm chiên bánh bán, sơ hở mới xảy ra như vậy (một người vô ý, cả rãy tiêu điều)

Thấy nỗi thảm thương cho kẻ phải tai nạn trên 40 người không nhà ở chẳng còn vật chi, khóc than thảm thiết. Một đống tro tàn, gia sản tiêu điều, biết bao gây nên sự nghiệp.

Có quan chủ quận Nhà-bè và thầy cai tổng Dương-hòa Hạ đến nơi đốc chữa cho thiệt tắt lửa kẻo tàn bay làm hại nữa.

Thấy tình cảnh như vậy, thầy cai động mối thương tâm, người lên xin phép quan chủ quận mà quyên được số bạc 48 p. 20 và người cho thêm 10 p. 00 đặng phân phát cho những người bị nạn tại đây và thầy còn cậy các làng trong tổng quyên thêm đặng giúp một kỳ thứ nhì nữa.

Rất phục thay cho một vị cai tổng hết lòng thương dân trong cơn khốn đốn. Như vậy mới đáng là phụ mẫu chi dân.

LONG XUYÊN

Chàng rể giết mẹ vợ và giết luôn cả vợ. — Tại làng Thoại sơn, gần núi Sập, tối hôm 24 rạng mặt 25 juillet 1926 có xảy ra một vụ sát nhân rất ghê gớm. Một tên trai giết vợ và mẹ vợ chết ngay.

Nguyên tên Lương-văn Lạt ở làng Thoại-sơn, hôm tháng hai Annam năm nay cưới Hồ-thị-Hưng 22 tuổi con của Đặng-thị-Lời cũng ở một làng. Cưới rồi đặng phép về ở với nhau được hơn vài tháng. Hồ-thị-Hưng bỏ xứ đi mất hơn một tháng nay, tên Lạt có làm tờ cớ.

Đặng-thị-Lời đi tìm kiếm gặp thị Hưng tại Sadec bắt đem về tới nhà hồi chiều ngày thứ bảy. Tên Lạt nghe mẹ vợ kiếm đặng vợ đem về, có bụng mừng, chạy đến chào hỏi, thì coi cách ăn nói của mẹ vợ có bộ lạt lẽo, có lẽ thấy « bến đò nay » của con mình ở dưới miệt Sadec, có thể khá hơn tên Lạt nên khiến đến nói mở ngăn.

Nói qua nói lại một hồi nhiều câu bức tình, nên tên Lạt dằn lòng hết nổi, phải buông lời lỗ mãng, bộ " ý nhà " nên mẹ con thị-Lời bỉ bạc tên Lạt quá lẽ. Lạt chuyển lòng định chi nộ, sẵn cái phảng phát cỏ để gần đó, Lạt quơ phát mẹ vợ như phát cỏ song chẳng, vợ thấy nóng ruột, linh quinh sao đó bị vài phảng nữa cũng đi xuôi theo mẹ. Giết hai mạng rồi Lương-văn-Lạt vất phảng lại đồn mà tả nạp mình thọ tội.

Một người con trai của thị Lời nghe mẹ và em gái mình chết một cách thảm thiết như vậy, thì làm người ai cũng vậy, tâm trung bồi phát, xách phảng dông theo, may nhờ có hàng nhơn khuyên giải lại hại, nên vuốt giận, để cho quan trên phân xử.

Sáng bữa chủ nhật giải Lương-văn-Lạt và 2 tử thi ra tỉnh, tòa giam Lạt để tra vấn, còn hai tử thi giao cho quan lương-y khán nghiệm Đặng-thị-Lời bị 2 phảng, cái đầu còn một miếng da cổ dính với cái mình, còn Hồ-thị-Hưng thì bị một phảng trên mỏ ác trước trán bể sọ thấu óc, nên chết ngay tại trận. T.L.B

Những hồ từ đầu, đã in thành bốn quyển, một bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán giá như sau này:

Quyển I	223 trang, bán	0 $ 30	*Ở xa phải trả thêm tiền cước, mỗi quyển* . . . . 0 $ 20
— II	208 —	0 48	
— III và IV	189 —	0 33	*Cả bốn quyển gửi làm một gói* 0 40
— V và VI	193 —	0 68	



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Bảy mũi-tên,
18 chân-kính
Mặt sứ kim
cỏ nghệ fa-yang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá..... 41$ 50
Bán tại hiệu :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert, — HANOI
3011

Cải-lương
Hí-viện
Rạp hát mới
42, Phố Hàng Bạc, Hanoi
Sắp sửa diễn
Trận cười
« LƯỢNG CÀ BAO DONG »
(mới soạn xong)
Tối thứ ba 3 Août
diễn
ANH-HÙNG VÔ VỊ
Sự-tích thật hay, vui trò đẹp cảnh từ đầu đến cuối. Có vai Công-tử mạnh-bạo sẽ bếp ra trò không thể nhịn cười được.
Tối thứ tư 4 Août
diễn
TRƯƠNG - VIÊN
Tích chèo này có lắm giọng hát thật hay! Có hai vai vợ chồng quí ra mà hát rất tài-tình.

Dépuratif Ribal
Thuốc tẩy huyết và tiêu độc
Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.
Giá tiền : 1$30
Pommade Ribal
Làm cho đỡ đau, trừ trùng độc làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.
Giá tiền : 0$80
BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi
3007

Tại hiệu CHARMEUSE
Phố LIÊN-TRÌ, số 43, HÀ-NỘI
(Cuối đường hàng Kèn, bên tay phải. sau Hội-chợ)
CÓ BÁN :
Các thứ mũ dân-ông, dân-bà, trẻ-con ; — tất tay, tất chân, khăn quàng cổ ; — áo dân-bà, con-gái ; — tạp hóa ; — giầy dân-ông ; — khăn bàn, khăn ăn, khăn mặt, khăn tắm, khăn giải giường ; — các thứ vải ; — áo sơ-mi đi lễ, người lớn, trẻ-con, áo sơ-mi cellular, áo-ngủ ; — đồ chơi ; — kẹo ; — rượu Champagne ; — nước-hoa ; — vòng-hoa, vân vân.
Hiệu « CHARMEUSE » BÁN THEO GIÁ QUAN TIỀN TẤY RẤT RẺ.
3064

NHÀ BÀI-CHUỒNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi
Muốn chữa khỏi các bệnh về tràng tiểu-tiện thì nên dùng thuốc :
ABLENNOL
là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.
Chế toàn bằng chất : Santalol
chất : Salol
và chất : Urotormine
3061 Giá 1$30 một hộp

VIỆC BẮC-KỲ

CHỢ BỜ

Thế nước mấy hôm trước dâng... Từ hạ tuần tháng bảy tây mấy nước sông Đà-giang (Rivière noire) lên to quá, hôm 26, 27 nước lên đến 15 thước tây. Hơn mười năm nay mới lại thấy nước sông Bà lên to như thế. Ở phố Chợ (Suyen) cách bên trên Chợ-bờ độ 13 km, nước ngập và bao nhiêu nhà lá trong phố trôi cả. nhà gạch cũng ngập lên đến gác, đồ đạc trôi và hư hỏng mất nhiều, thiệt hại kể hàng vạn. Ở Chợ bờ 1, 2 phố (phố Thuyền, phố Bè) cũng ngập gần hết, cũng có nhà đổ, cũng có đồ trôi, nhưng không thiệt hại nhiều như ở phố Chè. Còn nhà cửa và cây cối của thổ-dân ở hai bên bờ sông từ thượng lưu trở xuống thiệt hại không biết bao nhiêu mà kể. Có nhiều người ở nhà bè, nhà lá khi trời mưa không chạy kịp thì đành ở trong đó đợi đi đến những thác to mà vượt qua thì may sống, không thì vỡ bè vỡ nhà ra mà chết, dẫn người ngoài trông thấy cũng đành đứng đấy mà nhìn, không tài nào cứu được.

Đường thủy, đường bộ, đường giây thép Chợ-bờ đi mọi nơi bị đứt hoặc nghẽn cả. Tàu tây hãng Sauvage từ Hanoi đi thứ ba nhất ra đến Chợ-bờ thứ tư 28 mà mãi hôm nay thứ bảy 31 mới ở Bờ-hình đi tới 7 giờ sáng, mãi đến 12 giờ trưa mới lên đến cách bến Chợ-bờ hơn 1 km, nhưng đến đấy nước chảy mạnh lắm (vì có cái thác Bè) chưa biết mấy giờ mới lên tới bến.

Tà 28 nước đã xuống dần dần, xuống chậm chứ không mau, đó cũng là cái triệu ở dưới xuôi không có chỗ nào vỡ đê, vì nếu có đê vỡ thì ở trên này nước trút xuống mau lắm, nước sông Lô (Rivière claire) về mạn Tuyên-quang nghe như cũng to lắm.

Nếu mưa ngược lụt, mưa xuôi lụt và các bệnh dịch đã hẳn tất lại hùng hồn, dân Annam ta năm nay sẽ khổ thế nào !

LẠNG-SƠN

Cuộc tự ý trợ quyên giúp cho tiền tây được tăng giá. — MM. Richard chef d'exploitation S é Phosphates du Tonkin 628f 50, Richrd Pierre S P. 89f.70, Richard Gaston, Richard Célestin, Richard Maurice, Richrd Elise. Richard Georges, Richard Edouard Artendu mỗi vị quyên 88f 80 ; Longe Surveillant Sété des Phosphates 415f Vũ-v-Chinh interprète 62f25, Phan-đình Can cai tacheron 41f.50, Trần-đình-Phác 62f 25, Trần-v-Nhiên 62f 25, Ngay-thai-Tchin 103f 75 ; Nguyễn-Thịnh Ajusteur, Vũ-v-Lâm fargeron, Phạm v-Bính chauffeur, Chu-thăng-Ký cai tacheron mỗi vị quyên 20f 75 ; Yoseton-Tat commerçant 622f 50, Trần-sĩ-Linh 311f 25, Hoa-seng-Fat 311f 20, La ferme des sœux 311f 25, Loc-shu-Qaong 103f.75, Ly-pac-Van 103f.75 ; Congréjaton Chinoise 1068f 60, Facon gaston Sergent 200f, Gombault Georges, Ollié François Gwendel Paul, Cauliué Jean, Obré Henri mỗi vị quyên 100f, Barroux Louis 200f, Lebéau Bertrand 200f ; Dafrene Gustave lieutenant 500f, Burland Gendarme 100f Dương văn-Am tri-phủ 200f, Phùng-văn-Am secrétaire 100f. Vũ-đức-Mộn tri-phủ retraité 50f Gradés et tirailleurs Sé Cie Sé T. T. à Thất-khê 165f, Gradés & tirailleurs Sé C'e Sé T. T. à Bì-nhi 103f. Anonymes 145f.25, Đoàn-khắc-Lễ vétérinaire 4f reste 4/. 1717, làng Lâm-lăng 4f, reste 7/ 1918, làng Đông-luật 4f reste 7/. 1918, làng Cẹ-khánh 4f reste 7/. 1918, Trần-văn-Tây thừa-phái 40f, Hoàng-văn-Tài thừa-phái 40f Hoàng-hữu-Hăng chánh-tổng 30f, Đinh-văn-Ưng lý-trưởng, Hoàng-đ-Nhân chánh hội, Hoàng-v-Hồng lý-trưởng, Hoàng-đức-Phương chánh-hội mỗi vị quyên 20f ; Cộng 758f.50, 16 f. Lâm-v-Âm lý-trưởng, Đinh-v-Thường, Hoàng-anh-Hiền mỗi vị 20f ; Đinh-v-Lan kỳ mục 10f, Đinh-v-Thây chân Đoàn 30f, Đoàn-đình-Nghiêm hang-tá 100f, Hoàng-v-Phong chánh-tổng 30f, Phan văn-Lợi lý-trưởng, Hoàng-văn-Vinh, Ma-gia-Nghĩa, Trương-gia-Thọ, Hoàng-v-Thanh, Nông-v-Châu mỗi vị 20f, Ma-kim Loan phó-lý 10f, Vi-văn-Tường lý trưởng 30f, Lê-văn-Hội Extrang 40f, Nông-v-Phong lý-trưởng 20f, Ma-thun-Châu chánh tổng 20f.

Total de la semaine 8036f90 10f.
Antérieurs 68485.81 135f.
Total au 11 juillet 76485.41 145f. ren zonies diverses

BÃI-DƯƠNG

Cuộc tự ý trợ quyên giúp cho tiền tây được tăng giá. — MM. Nguyễn-hữu-Thế secrétaire Résidence 200f, Ng-hữu-Thế secrétaire Résidence 800f, Alata brigadier des D. & R. 500f, Vespérini Brigadier des D. & R. 500f, Foy Résident-Maire 100f, Ng-v-Bân tổng-đốc 80f, Heilmschild S/Insp. de la garde Indigène 400f, Roussel vétérinaire 1000f, Marron Insp. G. I. 500f, Labaye garde ppal stagiaire 200f, Kl'eber Colon 1 titre de reute 4/. 1917 de 8f, A Oliv er d'artillerie 1000f, Boin Thiệp secrétaire Rés 30f, Er doulot S/I sp. G. I. 50f, Vũ-văn-Chi secrétaire Rés 20f, Ng-văn-Ninh commis Rés 200f, Bùi-huy-Cảnh secrétaire Rés 100f Ng-hữu-Thế secrétaire Rés 1000f, Vũ-ngọc-Lực secrétaire Rés 10f, Vally Robert paysan 500f, Kong phat-Long commerçant 956f, Dong-fat 996f Phúc-thành 415f, Divers chinois 1801f 10 ; Bosse de Luromigu'ère contrôleur des D. & R. 1 chèque de 1 00f, Đoàn-Ngưng tri-phủ Namsách 400f, Oudio Garde gal des Forêts 100f, Personnel Indigène service forestier 65f, Ng-ngọc-Chung tri-huyện 500f, Trần-thiện-Biểu secrétaire Rés 100f, Trần-như-Ngọc secrétaire Rés 100f, Thanh-quang-Bình lettré des Ress 30f, Nghiêm-quan-Thông án-sát 200f, Phạm-huy-Thanh tri-huyện Tứ-kỳ 200f, Nghiêm-duy-Ninh tri-huyện Gia-lộc 200f. Ng-văn-Thước trợ-tá de Nam-sách 60f, De-lle Emile Adjudant Retraité 50f, Jean étudiant, Paul, Pierre, Jacques, Louis mỗi vị 10zf 00, Titaux... 1631f.85. Titre 1,008f.00

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Quí trình quan viên dịch Nam-triều (*tiếp theo*).

CHƯƠNG THỨ III

Võ ban

A. — Ấn quan

Khoản thứ 49 — Ấn quan chia ra ba hạng có sáu bậc như sau này :

1. Chánh nhất phẩm ;
2. Tòng nhất phẩm ;
3. Chánh nhị phẩm ;
4. Tòng nhị phẩm ;
5. Chánh tam phẩm ;
6. Tòng tam phẩm ;

Khoản thứ 50. — Ấn chức đổi hàm như sau này : 1° chánh nhất phẩm, Ngũ-quân đô thống phủ đô-thống trưởng phủ-sự

2° Tòng nhất phẩm, Đô-thống phủ Đô-thống.

3° Chánh nhị phẩm : Thống-chế (tại Kinh) đề đốc (tại ngoại).

4° Tòng nhị phẩm : Trưởng-vệ tại Kinh (phó đề đốc (tại ngoại).

5° Chánh tam phẩm : chánh lĩnh binh (tại ngoại).

6° Tòng tam phẩm phó lĩnh binh (tại ngoại).

Khoản thứ 51. — Ấn tại Kinh thời thống thuộc với bộ Binh, tại ngoại thời thống thuộc với Tổng-đốc Tuần phủ.

Khoản thứ 52. — Ấn quan mà lần bổ thuyên tăng thời do viện Cơ-mật sắt tư quan Khâm sứ đại-thần sẽ với viện lý thương thỏa nghị định.

Khoản thứ 53. — Ấn quan thăng trật ít nữa cũng phải cho được 3 năm và đăng vào thăng sinh như đã nói trong khoản 72 mới được thăng.

Khoản thứ 54. — Ấn quan Tăng tam phẩm bổ chia ra làm ba thành, hai thành để cho thuộc quan chánh tư phẩm mà hiệp với thể lệ đã nói trong khoản 58 một thành để cho chánh phó quản tập binh khố xanh ở Trung kỳ mà làm việc thì được 20 năm trở lên và khởi đầu tháng giêng năm tây bổ vào quan ngoại, tuổi nhiều nữa cũng không được quá 45 tuổi.

B Thuộc quan

Khoản thứ 55. — Thuộc quan chia ra làm ba hạng có sáu bậc như sau này :

1. Chánh tứ phẩm.
2. Tòng tứ phẩm.
3. Chánh ngũ phẩm.
4. Tòng ngũ phẩm.
5. Chánh lục phẩm.
6. Tòng lục phẩm.

Khoản thứ 56. — Thuộc chức đổi hàm như sau này :

1. Chánh tứ phẩm, Chánh quản
2. Tòng tứ phẩm, Phó quản
3. Chánh ngũ phẩm, Chánh đội
4. Tòng ngũ phẩm, Phó đội
5. Chánh lục phẩm Phó lệ mục
6. Tòng lục phẩm, Huyện lệ mục.

Khoản thứ 57. — Thuộc quan từ phẩm mà lận bổ thuyên thăng thời do bộ Binh sắt tư, quan Khâm-sứ đại thần sẽ với viện Cơ-mật thương thỏa nghị định. Chỉ như thuộc quan ngũ lục phẩm, thời do quan Khâm-sứ đại thần với bộ Binh thương thỏa nghị định.

Khoản thứ 58. — Thuộc quan thăng trật ít nữa cũng phải cho được 2 năm mới được thăng.

Khoản thứ 59 — Thuộc quan từ ngũ lục phẩm thăng bổ chia ra làm ba thành, tỉ lệ như sau này :

1. Một thành để cho những người anh danh giáo dưỡng và từ tế binh mà đã có hàm chánh thất phẩm và làm việc thiết được mười năm.

2 Một thành để cho binh dinh mà đã có hàm, chánh thất phẩm và làm việc đã thiết được 15 năm.

3. Một thành để cho linh khố-xanh đã có phẩm hàm hoặc linh chiến, linh thợ sang Tây về, đã có phẩm hàm tự chánh thất phẩm trở lên mà đã được ký bổ

Khoản thứ 60. — Ba hạng người ấy phải biết chữ quốc-ngữ hoặc chữ hán.

C. Viên dịch

Khoản thứ 61. — Nhất thiết lệ-binh, cơ-binh, kinh-binh biết sâu có phẩm hàm gì đều sung vào ngạch viên dịch.

Khoản thứ 62 — Lựa linh phải lựa những người có đủ tư-cách như sau này :

1° Người Annam ở Trung-kỳ.

2° Kể từ đầu tháng giêng năm tây mà đến quán, tuổi ít nữa cũng phải cho được 20 tuổi, nhiều nữa cũng không được quá 30 tuổi.

3° Phải có đăng vào sổ thuế trong một xã thôn nào ở xứ Trung-kỳ.

4° Có giấy chứng chỉ quan thầy thuốc xét cho đầu quân được.

5° Có giấy chứng-chỉ hương-chức trong làng nhận thiệt là người hương-thiện.

Khoản thứ 63. — Lựa linh nên phần nhiều lựa những người linh chiến, linh thợ sang tây về và linh tập khố-xanh khỏe-đỏ đã đi mãn khóa, như linh tử-tế chỉ lựa trong người Hoàng-phái mà thôi, nhưng các đơn xin (có sao giấy chứng chỉ đính theo) thời bộ Binh hoặc quan tỉnh tây theo niên hiệu trước sau thứ tự mà đăng sách.

Khoản thứ 64. — Mỗi năm trước kỳ nguyên-đán một tháng, đặt một tây năm sai khuyết ngạch bao nhiêu mà ấn-định. hội-đồng ấy tại Huế thì do quan Khâm sứ đại-thần đem việc Công sứ với quan tỉnh thương đình mà đặt, ngày hội-đồng sẽ do quan Hội-trưởng nghị-định.

Khoản thứ 65. — Lính thương ban và hạ ban mỗi ban 6 tháng sẽ thả thứ đính bãi thể lệ sẽ định theo.

Khoản thứ 66. — Linh hoặc bắt thải hồi, hoặc cho tình nguyện thôi hồi, không có trợ cấp chi cả.

Khoản thứ 67. — Linh đương tại ngũ thời trong làng chiếu theo lệ sẽ mà cấp lương điền.

(Xem tiếp kỳ tới).

AI CÓ AUTO XIN NHỚ :
Hiệu TRỊNH-XUÂN-NGHĨA, 7, Rue du Chanvre, Hanoi, bán : các kiểu kính (Pare-brise d'auto), còi điện, còi tay, ruột gà, bông gạo, cả Algérie để lau dầu máu, chai đựng nước máy và nước đá đi đường.
Xin viết thư hỏi giá.
3.880

MUỐN ĐỠ TỐN TIỀN
Muốn cho quần áo được trắng trẻo và thơm tho : Các ngài nên mua Savon « HIỆU ĐẦU THỎ » (Le Lapin) là một thứ xà-phòng rất tốt, không hao, đã nổi tiếng ở khắp cõi « Đông-pháp » này :
Ở Hanoi và các Hiệu tạp-hóa lớn các tỉnh đều có bán.
Mua buôn xin hỏi Hiệu Đắc-Bằng, N° 72, phố hàng Bồ Hanoi.
Giấy nói số 341.
P. S. Sà-phòng hiệu « ĐẦU THỎ » này đã được tại Tòa, bản-hiệu giữ độc-quyền, cấm không ai được làm giả.
3051

TÔ-HỒNG-ANH
HIỆU MAY QUẦN ÁO TÂY
Có đủ các hàng dũi, tai trắng, vải fil, alpaga, laine, gabardine may quần áo mùa hè, các thứ vải may chemise rất đẹp.
Đường Francis Garnier, số 1 (trông ra bờ Hoàn-kiếm)
Từ khi bản-hiệu khai trương đến giờ, được các qui-khách tin-dùng nhiều lắm. Cái thịnh-tình ấy bản-hiệu rất lấy làm cảm tạ các ngài và xin đoan rằng hàng càng đắt thì bản-hiệu lại càng cố gắng sao cho được vừa lòng các ngài.
3060

KHÁCH SẠN
(CAFÉ - RESTAURANT TONKINOIS)
LÊ-VĂN-AN
Xế cửa nhà máy đèn
ANNAM — QUINHON
Kính trình qu-ikhách,
Tôi mới mở nhà khách sạn rộng-rãi sạch-sẽ có đủ :
— Buồng ăn (cơm ta, cơm tây.....)
— Buồng ngủ (đường tà, đường Hồng-kông, nhà tắm.....)
— Nhà để xe và xe ô-tô cho thuê.....
Xin các ngài chiếu cố.
Đánh giây thép thì đề : LEVANAN Quinhon
3062

SẦN-NHIÊN-ĐÀI
Agents d'Annonces en Europe :
L. MAYENCE & Cie
9, Rue Treuchet, PARIS
19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES
Kính trình các quý khách, bản hội định đến thứ năm này (5 août 1926) diễn lại tích hát cải-lương « Quả chơi sến đường » tức tối thứ bảy (7 août 1926) diễn tích « Tạo hóa liêu nhân ». Hai tích hát rất là hợp thời có luân-lý, các câu ngâm ca rất là êm-ái, vui những vai thật đích đáng để hiến các ngài cuộc vui đặc biệt.

Tối thứ ba 3 Août 1926
THỔ-ĐỊA NUÔI CON
Oan người chết ngất tây nôn,
Nên ông Địa phải nuôi con cho người.
Éo le chi mấy cuộc đời
Kẻ phô bạc ác người thời hiền vinh,
Kẻ phô bạc ác người thời hiền vinh.
Tối thứ tư 4 Août 1926
GIẤC MỘNG HOÀNG LƯƠNG
Ngẫm xem thế sự thăng trầm.
Khác nào như thể giấc mộng chiêm bao,
Giàu sang vợ đẹp quyền cao,
Đến khi tỉnh dậy ai nào thấy ai.
3008

NHAY DIP BẠC CAO
Không đâu có hàng rẻ bằng
Hiệu tôi vừa mới nhận được ở bên Tây gửi sang những miếng hàng sau này : Giấy gai tập đủ khiêu hoa, cũng là các thứ Bac gao Rạc Xanh, rạc Tim, bao cổ, bao mặt, đầu cổ cổ. Hiệu tôi lại có bán các thứ bao mặt, Nước Hoa, Sáp Thơm và Bột Mắp hiệu « EDAG ». Khắn đẹp giá tiền bạc tây cao, cho nên tôi mua được những thứ hàng trên này rẻ lắm. So giá bây giờ với mấy tháng trước, thì mắt đồng bạc ba bốn $15, vậy bởi giá được bao nhiêu tôi xin kiến các quí-khách hết cả. Quí-khách chiếu-cố đến mua hàng ở bản hiệu sẽ biết cho là sự thực, những sự mua ngay, kẻo sắt đẹp này chỉnh là cái buổi mà những mẫu hàng trên này hết chạy lắm. Kính cáo.
HỘP-LONG, 30, Rue des Pavillons-Noirs
Hiệt (số 30, Phố Hàng Mã-Mây) Hanoi

Máy điều khuyến về cách đề-phòng bệnh đau mắt.

Quan Bác-Sỹ CASAUX, hiện bây giờ làm giám-đốc Nhà thương chữa mắt ở Hanoi, khi có đại hội-đồng bàn về các chứng bệnh xứ nóng tại Saigon năm 1913, đã nói rằng xứ Đông-dương là một xứ nhiều người lòa thứ nhất.

Quan Bác-Sỹ ấy lại nói rằng phần nhiều những mục-tật ấy cũng chỉ tại các chứng đau mắt thường mà sinh ra, nếu sớm biết chữa thì không đến nỗi nào.

Mà bệnh đau mắt lại là một bệnh người Annam mắc phải không biết bao nhiêu mà kể.

Vì thế cho nên phải tìm phương ngăn-ngừa bệnh ấy, và khi mới đỏ mắt; có nhức mắt, đã phải chữa ngay; phải có một thứ thuốc đau mắt rất kiến hiệu là vì lẽ ấy.

Bản-hiệu đã đến tận quan đanh-sư, mới nói đến trên kia xin một cái đơn để chế ra một vị thuốc đã rẻ tiền mà lại kiến hiệu mà tra vào mắt không đau. Thuốc phải theo đơn ấy chính là thuốc,

COLLYRE JAUNE
selon formule du Docteur CASAUX
Hiệu bào chế CHASSAGNE
Lafon và Lacaze
30 bằng bào-chế đệ nhất hạng tại Đại-học-đường Paris, Sở-nghiệm
Bán tại Phố Paul-Bert, Hanoi

Rượu bổ-đào
TONIQUE TONKINOIS
Có từ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo bình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ khác không ai có thể tin được!
Các thứ rượu nho cũng ngày càng thấy nhiều mới ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « Tonique Tonkinois » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được nhà chí-cần quốc-vương Hoàng-thượng và Ai-lao ban khen.
Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.
Rượu này đã bổ-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả ! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được ! Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn ; từ năm chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.
Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại bỏ những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tinh-chất người bản-xứ.
Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI
Xin xem thuốc cứu-tinh kẻo bán,

Khoản thứ 68. — Lính tại ngũ thiệt đã được 5 năm sẽ được xét thưởng tùng cấp phẩm, người nào đã có phẩm hàm sẽ được do bộ Binh xét thăng, nhưng thăng trật ít nữa cũng phải cho được 2 năm mới được, và không được thăng quá hàm chánh thiệt phẩm.

Khoản thứ 69. — Người nào có công trạng đặc biệt, thì không kể theo niên lệ thăng trật cũng được cho đặc cách thăng ngay một trật hoặc hai trật.

Khoản thứ 70. — Lính tử tế và anh danh giác-ngộ làm việc thiệt đã được 5 năm; sẽ được thăng hàm chánh bát phẩm hoặc tăng bát phẩm, thăng đến chánh thất phẩm thời y như thể lệ đã nói trong khoản 68

Khoản thứ 71. — Người nào đi lính đã đến 45 tuổi hoặc làm việc thiệt đã được 20 năm sẽ cho hồi hồi nguyên quán.

CHƯƠNG THỨ IV

Thăng sách

Khoản thứ 72. — Mỗi năm trước kỳ nguyên đán một tháng do quan Kiểm-sứ đại thần với viên Cơ-mật thương định độ hai bộ, đăng để sát kê tăng cách văn võ ân quan và văn võ nước quan;

Khoản thứ 73. — Trừ ra đặc cách thăng thưởng như đã nói trong khoản trước ấy, ngoài ấy đa phải dự vào thăng s.c.i trước mới được ngoại thăng.

Khoản thứ 74. — Ân quan thăng sắm hội đồng năm sau này:

1. Quan Kiểm-sứ đại thần hoặc quan đại biểu làm nội trường.
2. Các quan Cơ-mật đại-thần hội-viên.
3. Quan hội-lý tòa Lại và quan thương-ba Cơ-mật (nhưng không tham nghị).

Khoản thứ 75. — Văn thuộc quan trang sắm nội-công như sau này:

1. Quan chánh tham tri ngạch nhất (do quan Kiểm-sứ lựa cử làm nội-trường.
2. Lại Bộ đại thần.
3. Hội lý tòa Lại
4. Một ông ấn quan nhị phẩm ở bộ mà không phải quan bộ Lại do cơ mật lựa cử.
5. Một ông quan tinh, làm hội viên.

(Còn nữa)

NHÀ BÀ-CHUÔNG

Tức là hiệu Bào-chế MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Poudre de fer MONTÈS

Trước một bữa cơm chính hãy uống đợi.

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty

(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-mỏ, Rừng Hạ-cương)

Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông

ĐIỆN-THOẠI số 150

CỦI, THAN,

GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có tiếng, cả cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà.

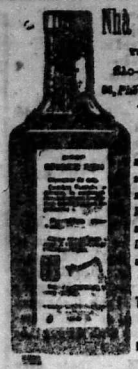
RỪNG, NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.

Có xưởng tại Đáp-cầu, Yên-viên, Bắc-ninh

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Engagements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời xin các ngài trừ ra những tiền dưới 5$, còn thì bản-quán không lấy gì trả bằng con-niêm



Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mẩn ngứa, khi huyết suy yếu, thần thể mỏi mệt gầy còm, hay ra kèm huyết sinh ra rẻo phát, làm cho huy hoại.

ẤY LÀ:

THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT

MẪU BỔ $ 0.40

Rắc thuốc bột

SUDOL

thì tức khắc tuyệt nọc

RÔM-SẢY

Lúc đang ngứa ngáy khó chịu được rắc thuốc Sudel thì thấy dễ chịu lạ thường, mà sau rôm-sảy không mọc lên được nữa.

Thuốc này quý vô cùng, mà giá lại rẻ.

Một hộp lớn : 0$50

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng-tiền

HANOI

RƯỢU BẠC-HÀ GET PIPPERMINT GET

rượu này nồng đã mát mà vị khan tiếng.

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, từ năm nào cũng có bán từ-tâm, giờ sáng.

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.

Mắc bệnh ghịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin các ngài mua báo khi có việc gì viết thư đến bản-quán, thì cho biết cái tên ở từ giấy gửi báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quán ký, để cho người làm đỡ tìm kiếm. Kẻo các ngài thường hay ký tên rõ tắt, hoặc thất quá, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết ai mà trả lời

HOÀN-CẦU TIỆN DỤNG

Các ngài dùng giầy tây, giầy ta nên dùng « cao-su sống » caoutchouc crêpe » đi rất nhẹ-nhàng và lại bền. Bản-hiệu mới nhận được bên Mỹ gửi sang có đủ mọi đồ để đóng giầy và các thứ đồ dùng để đóng yên-ngựa, hòm đá, va-li, cặp sách cũng các vật-dụng bằng da. Bản-hiệu lại mới có các kiểu giầy mới, đem in thành ca-ta-lo để kính-tặng.

Bản-hiệu chuyên chế các nghề này đã lâu năm, các ngài chiếu-cố đến đã biết, vậy bản-hiệu lại càng gắng sức cho công-nghệ thêm tinh-xảo, cho khỏi phụ lòng chiếu-cố của các ngài. Thật vậy, bản-hiệu không dám dùng lời quảng-cáo quá-đáng viển-vông mà không vừa ý các ngài.

GIANG-THỊNH

3.059 *№ 1, rue Jules-Ferry, HANOI.*

Cách chế-tạo tối-tân của Pháp

HOTCHKISS

Một cái kiểu độc-nhất vô-song. — 12 mã-lực. — Về đường lịch-sự và về đường cơ-khí cũng hơn các kiểu có tiếng nhất thế-giới, mà lại hơn các kiểu khác về đẳng giá rẻ và về sự tinh-vi của các lối chế-tạo Pháp.

Vừa có những tính-chất hay của các kiểu xe nhỏ và các kiểu xe lớn.

ĐÓ LÀ KIỂU XE :

« LE JUSTE MILIEU »

Xưởng xe ô-tô BOBILLOT

3010

Dù các ngài đau đã dây dưa thế nào mặc lòng, hễ dùng :

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là :

Đau tỳ vị, bệnh dầy, bệnh gan, bệnh vàng vàng

Giá bán : 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

59, Rue Paul Bert, Hanoi

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng đã dậy, đau đã dậy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1$40

Có bán tại : Nhà Ba-chuông, Hanoi

Các ngài thích rượu Cognac

NÊN DÙNG

COGNAC COURVOISIER

là thứ rượu quí

của

NÃ-PHÁ-LUÂN HOÀNG-ĐẾ

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu xá, Saigon, Pnom-Penh.

3007

MỚI XUẤT BẢN :

SƠ-HỌC ĐỊA-DƯ

Đông-Pháp — Bắc-kỳ

Trung-kỳ — Nam-kỳ

Dùng trong các lớp Sơ-đẳng các trường Pháp-Việt nhất là cho học-trò đi thi bằng Sơ-đẳng yếu-lược

PHẠM-HUY-LỤC Soạn

Có địa-đồ Đông-pháp toàn-thể và địa-đồ riêng từng xứ

Giá bán : 0$60 — Tiền cước : 0$20

Bản lại bản-quán có cần hàng sách

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU

DOCTEUR CASAUX

DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE

PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.

Giám-hiệu là thượng hạng — Không sót — Rẻ tiền

Giá một lọ có ống nhỏ rọt . . . . . 0$30

ĐỘC-QUYỀN BÁN TẠI :

PHARMACIE CHASSAGNE

59, Rue Paul-Bert, Hanoi

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

TẠI GIAN HÀNG BÁN CÁC VỊ ĂN THỨC UỐNG

Alcool de Menthe « RIQLÈS ».	Một lọ :	0$55
Rượu Amer PICON.	Một chai :	1$30
Rượu PERNOD Export, Anis supérieur.	Một chai :	1$35
Rượu Byrrh « VIOLET ».	Một chai :	0$90
Rượu Cognac « OTARD DUPUY » 3 étoiles	Một chai :	1$90
Rượu Jus de raisin frais « MOILLARD ».	Một chai :	0$50
Rượu Bénédictine D. O. M.	Một chai :	1$90
Rượu Chartreuse jaune « GARNIER ».	Một chai :	2$25
Rượu Cordial Médoc « JOURDE » . .	Một chai :	1$90
Rượu Marasquin, apéritif aux Mandarines.	Một chai :	1$20
Rượu Gingnolet « FOURNIER » . . .	Một chai :	1$10
Rượu Cidre « PERRIER »	Một chai :	0$70
Rượu Cassis « LEJAY LAGOUTTE ». .	Một chai :	1$10
Rượu Gentiane « SUZE »	Một chai :	1$00

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

ENO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dàn bà ở cữ* . . . . . *Một litre :* 2$40

Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước.* *Một chai :* 1,25

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt.* *Một chai :* 1,25

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm nồng 3 hay 4 muỗm.* . . . . . *Một chai :* 1,25

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều.* . . . . . *Một chai :* 0,80

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thư về, bản-hiệu xin trả lời ngay

Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3008

TENTEZ LA FORTUNE





ouvrez lui votre porte

VỚI 15 QUAN, QUÍ-KHÁCH CÓ THỂ ĐƯỢC

500.000 quan

Nếu được thế, thì mua

Một cái vé PANAMA có rút số

Cuộc 25 quan 100 đồng rồi về sau đúng làm 25 tháng mười tháng 30 quan, theo như lệnh mới ấy vậy 1000 (một là nhân-quần cho người mua.

Tất cả đồng số của cái quí-khách nhận được mỗi số về được dự ngay cuộc rút số kỳ sau nữa khi số mình được trúng thì phải. Mỗi PHIẾU PANAMA được trúng thì được tiền từ 500.000 cho đến 1.000 quan, hay là về sau cũng được hoàn lại 400 quan.

Thiệt là một sự để dành rất chắc chắn và lời nhiều

Có đến 200 triệu quan về số được trúng số

Mỗi kỳ số số này người lại nhận được bản kê không số trúng không mất tiền. Mỗi năm có 4 kỳ số số vào tháng ngày :

15 FÉVRIER, 15 MAI, 15 AOUT và 15 NOVEMBRE

Muốn dự cuộc số số thì xin gửi ngay 15 quan đến nhà

BANQUE NOUVELLE, 8, Rue Papère, MARSEILLE (France)

3048

Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn

Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Certifié l'insertion